Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

NĂM THỨ MƯỜI SÁU — SỐ THỨ 3490 MỖI SỐ : 0$04 NGÀY THỨ BAI 5 và THỨ-SA 6 NOVEMBRE 1928

Trung Bắc Tân Văn

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 9807

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao-Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	3$00	4$50	2$00	1$00
Ngoại-quốc	9.00	4.50	2.25	
Các làng và các công-sở	14.00	7.00	3.50	
	10.00	5.00	2.50	

Muốn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : V. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur-gérant : NGUYỄN-V-LOÃN

Adresse télégraphique :
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix mogens, dernière page :
Une seule insertion 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$10 la ligne

Quốc-ngữ sửa lại

(Tiếp theo)

Có kẻ nói rằng: người Âu-châu sang đây đã đem cho ta một cái quà qui như chữ quốc-ngữ, giản-dị như thế, dễ học như thế, đáng lẽ ta phải coi như một cái của báu thiêng liêng, thần thánh nào bao cho mà dùng, cứ phải theo y như thế mà dùng mà kính thờ như ngày xưa ta kính-tích tự-chỉ chữ Hán vậy, mới là phải.

Chúng tôi tưởng đó là một cái thói hủ đã làm hại ta nhiều lắm rồi. Đời bây giờ ta phải biết cái nghĩa nhớ ơn người trước tức là biết thừa cái hay của người trước mà tùy nghi sửa đổi nó đi cho tiện việc, chứ đừng thờ chữ như thờ thần mà quên mất cả cách dùng chữ. Sở dĩ Hán-học kết-quả nên một dân-tộc yếng-vẹt như ta, cũng là vì người nước ta sai lầm trong sự kiêng không dám sửa đổi chữ thánh. Người Nhựt-bản cũng nguyên do học Trung quốc, chữ của họ vốn là chữ Hán, mà họ đổi hẳn cách đọc cách dùng đi, Tuy rằng chữ nghĩa của họ đọc khác viết cũng khác hẳn chữ Trung-hoa, vậy mà ai muốn khảo xét nguyên-âm nguyên-vận chữ Nho về các đời trước, Hán, Đường, Tống, thế tất phải dùng những di-chứng, những tài-liệu, duy có người Nhật giữ được lại mà thôi. Chính người Trung-hoa bây giờ cũng không mấy ai am tường cho lắm.

Vậy thời người Việt nam ta bây giờ, đối với chữ Nho là chữ mình học trước cũng đã thành biệt âm của mình, đã lẫn-lộn vào với ngôn ngữ của bản quốc đối với chữ quốc-ngữ là một cách chếp tiếng ta bằng mẫu tự Tây, mà đương gần hóa ra một lối văn-tự, cũng nên cư-xử như thế. Ta nên khiến cho nó thích-hợp vào những công-dụng của ta, tùy thời mà sửa đổi nó đi cho nó tiện, cho nó đẹp. Nó có đẹp nó mới dễ thành ra một văn tự. Nếu cứ để nó liu-tiu những dấu cùng chấm, những phảy-đi và phảy-lại, những mũ-đội có gai chấm, với những lưỡi-câu nằm-ngang với lưỡi-câu để đứng, thì nó cứ vẫn là một cách đánh dấu mãi, không hơn gì lắm những cách *nháy* với *cá* của chữ-nôm ta ngày trước.

Có lẽ cách sửa đổi của chúng tôi bàn ra, chưa được hoàn-toàn giản tiện, mà chúng tôi chỉ-tâm để nó còn khuyết như thế, mong rằng người nọ người kia bổ-chính mỗi người một chút, cho nó thành ra của chung mà cùng dùng, kẻo cái tật người Nam-quốc chúng ta như thế. Của ông hay là của tôi nghĩ ra, bàn ra, thì không ai chịu dùng, sợ nữa bà con ta lại tranh lấy cái tiếng là kẻ sáng-tạo. Tại bản quán còn giữ hết cả những thư-từ làm chứng rằng ý-kiến sửa đổi này là ý-kiến của từng trăm nghìn người góp lại, chứ không phải ông mà cũng không phải tôi nghĩ ra đâu. Giả sử còn mấy chỗ chưa tiện, mà ai có bàn với bản-quán một cách sửa đổi lại cho thập phần tiện-lợi, thì bản quán cũng xin cứ bàn ra mà không nói ý-kiến của ai hết. Bài bàn này về sau sẽ giữ làm một cái chứng rằng không có ai được nhận cái tiếng sáng tạo nên việc này. Cho đến việc hô-hào cổ-động này cũng là bản-quán thừa lời khuyến-bảo của một phái người, không có danh-vị gì trong văn chương giới, chỉ cần muốn dùng máy viết mà viết chữ quốc-ngữ; và muốn dùng hai bộ máy sắp chữ người ta bán rẻ mà in báo in sách tiếng ta.

Duy đối với quốc-dân ta, có công to nhứt là một vạn ông bà cô cậu nào trước nhứt, dùng cho lối quốc-ngữ sửa đổi này. Nghị-định quan Toàn-quyền chắc cũng không mạnh thế bằng cái dư-luận của mười nghìn người ấy. Sau này xin kê danh sách các công đã có thư gửi lại báo-quán, tình-nguyện nhập tịch với chúng tôi để mà phò nghĩa tấn-bộ. Xin cứ thứ-tự trước sau mà đăng báo cho đến vừa đủ số một vạn người thì thôi. Về sau se in thành một quyển sách vàng cho người sau biết rằng sở dĩ có lối viết rất tiện ấy mà dùng, là nhờ cái thế-lực hô-hào cổ động của một muôn người ấy :

1° Nguyễnw-dinhf-Quệj, Hocçchinhj.

2° Trücenng-væn-Chinhf, Toafsüj Hafdông.

3° Nguyễnw trung-Tri, Yêntrachç, Hafnôiç.

4° Trücenng-væn-Tuy, 93 Hangf-Đôngf, Namdinhç.

5° Trücenng-hüuw-kyf, Contrôle Financier, Hanôi.

6° Hoangf-væn-Thiençç, Contrôle Financier Hanôi.

7° Nguyễnw-xuân-Phücenng, Hiệuçç Dæcj-bængf Hanôi.

8° Nguyễnw-Hüuw-Chung, Dactylo, Revue Financière Indochinoise.

9° Doanf-Vinh, Camionneur, Haiphong.

10° Nguyễnw-væn-Nguyên, Thanh-hoaj.

Mỗi kỳ xin đăng mười tên. Phàm ai đủng lối chữ ấy mà viết thư đến bản quán để biểu đồng-tình, thì tất là bản-quán ghi tên vào tịch.

Vô-tuyến-điện

Ngày 1er Novembre 1928

Nước Pháp

Tòa nội-các với các điều luật tài chánh về các giáo hội

Các báo phía miền tả ngạn đều có ý kiến tán nội-các về việc đưa các điều luật tài chánh về các giáo hội ra nghị-viện. Theo ý kiến của họ thì hiện nay không nguy hiểm mấy, dù tại nghị-viện đại hội gặp sự cản đảng xã-hội cấp tiến có muốn làm cho việc công-kích ấy kịch liệt hơn mặc dầu. Các quan thượng-thư về đảng xã-hội cấp tiến có thể chứng minh rằng các điều luật tài chánh về các giáo hội không hại đến cái tôn chỉ ngoại tôn giáo.

Tòa nội-các đã bàn về bản dự án các điều 70 và 71 nói về các giáo hội. Trong các điều ấy có kê rõ tên các hội hành động ở ngoài địa hạt nước Pháp, và đã có đơn xin được hưởng lợi quyền nói trong điều thứ 71, và định rằng về sau hễ có hội nào xin hưởng nữa, thì sẽ giao cho nghị-viện quyết-nghị.

Bản án văn ấy sẽ thế cho bản án văn xưa. Đến ngày thứ sau hội-đồng các quan thượng-thư sẽ quyết-nghị

Cái vấn đề bồi thường

M. Parker Gilbert, tổng ủy-viên về cái chương-trình Dawes sẽ hội kiến với M. Poincaré về việc lập hội đồng giám-sát việc cải bồi thường.

Nước Anh

Việc bảo cử của các xã

Kết quả cuộc bảo cử của các xã ở các nơi đã xét ra đảng bảo thủ tiêm được 15 vị mới, mất đi 76 vị cũ, đảng tự do thêm lên 13 vị mới, mất đi 20 vị cũ, đảng lao động thêm lên 126 vị mới, và mất đi 19 vị cũ, đảng độc-lập thêm lên 10 vị mới, mất đi 40 vị cũ.

Nước Đức

Thợ và chủ ở miền Lai-châu

Trong nghề kim thì ở Rhénanie và Rhur, có xảy ra việc phản tranh đến 2 3 ngàn người mất việc làm. Quan tổng-trưởng bộ lao động nói rằng bọn đình công không được tiền phụ cấp.

Hoa-kỳ

Việc bảo cử tổng thống

M. Hoover, ứng cử tổng thống có tuyên ngôn với các báo rằng nếu đã đảng của ông thắng hộ về cử, thì chẳng thế nào ông cũng trúng tuyển.

Nước Thổ

Tại nghị-viện

Kemal Pacha đã khai nghị nghị-viện M. Kazim Pacha trách cứ nghị trường, nghị-viện mang chuẩn một bản dự án định đàng các chữ lối la-tinh trong các sách vở của nhà nước.

Nhật-bản

Lễ đăng cực

Nhật hoàng tuần này bị tinh cho các phái viên ngoại quốc đến dự lễ đăng cực. Quan đại sứ nước Pháp là M. de Billy được thưởng bội-tinh *Grand Cordon de Soleil Levant*. Có việc sau chuyến xe hòa riêng để chờ phái viên ngoại quốc đến Đông-kinh.

Nước Afganistan

Nghề hàng không

Ở Kaboul có tin rằng, chánh phủ nước Afganistan rất lưu tâm về sự mở mang nghề hàng không, và định tậu năm chiếc tàu bay.

A. R. I. P.

Việc Trung-hoa

Ngày 29 Octobre 1928

Tưởng-giới-Thạch hoãn việc đi tuần duyệt

Tưởng-giới-Thạch vì công-vụ phải hoãn, nên đã hoãn việc đi tuần-duyệt các quân đội ở các nơi, hoa giờ đi sẽ định sau.

Nước Nhật yêu cầu Phụng-thiên ba điều

Nước Nhật yêu cầu Phụng-thiên ba điều sau này : 1er Hoàn thành xâm đường, trước hết thông đường Cát-Sơn. Nước Nhật triệt bỏ quyền lãnh sự tại phân. Để thực hành việc người hai nước Trung Nhật ở lẫn lộn với nhau. Ngày đầu Trương-học-Lương đã hăng lòng điều thứ ba.

Bộ ngoại giao Nam-kinh phản đối việc nước Mỹ đem tư bản đến Đông-tam-tỉnh

Quan ngoại giao tổng-trưởng là Vương-chính-Đình có nói chuyện rằng : tin đồn nước Mỹ sẽ cho Đông-phương thực nghiệp công-ty của Nhật bản vay 1193 vạn dollars để dùng về việc mở mang các sự nghiệp ở Mãn-châu, nếu tin đó là thực thì chính-phủ Trung-hoa sẽ cho nước Mỹ làm như thế là trái với lời tuyên ngôn về cái chính sách đối với Trung hoa mấy trước. Vương đã điện cho viên công sứ Trung hoa ở Washington nói cho chính-phủ Mỹ biết cái ý ấy, vì Mãn-châu là một bộ phận lãnh thổ của Trung quốc, không thể để cho người ngoài được tự do đem tư bản đến.

(Dịch báo Tân)

Ngày 3 Novembre 1928

Nhật-bản với việc Tế-nam

Đông kinh. — Các nơi vì bình-gia có nói nước Nhật không cần thái giọt giải quyết việc tế-nam.

việc để chế ở Thiên-tân

Đông-kinh. — Mấy nhà phiến loạn đã có động việc để chế Nhật-bản ở Thiên-tân, không ngờ đến sự lợi lợi về đường thương-mại. Một trăm cửa hàng phải đóng cửa.

Nhật-bản với việc thuế muối

Đông kinh. — Nhật-bản định phân đối kịch liệt bản giao ước của nước Pháp, nước Anh, và Trung-hoa về việc thuế muối. Nước Nhật cho rằng trong giao ước ấy không nghĩ đến sự lợi lợi của Nhật-bản, và cần đại-biểu bản sang-quốc cần phải thương nghị lại với nhau.

Chánh-phủ Nam-kinh

Bắc kinh. — Trương-Kí được Nam kinh sử làm làm chủ tịch hội-đồng chính-trị đã sung chức.

Bệnh dịch hạch ở Mãn-châu

Cáp-nhĩ-tân. — Dịch bạch ở Mãn-châu đã yên lắm.

A. R. I. P.

Bách-tử kim-đan

(百子金丹)

XLIX

Thưởng để khuyên người thiện, hình để răn kẻ ác

(Linh-bích-tử)

Ôi, thưởng là cốt để khuyên người thiện, danh là cốt để răng người hiền, thì sử những kẻ chẳng hiền trong cõng mà được thưởng thì còn lấy gì mà khuyên người thiện trong thiên-hạ nữa! Pháp đã sẵn về làm cần, hình để răn kẻ làm ác, giá sử những người có lòng trung-thành mà mắc tội, những người có lòng chính-trực mà bị hình thì còn lấy gì mà răn kẻ ác trong thiên-hạ nữa!

Bởi thế cho nên vua Hiếu-đế Uy-sal, mà Trương-lương bảo là đáng phong; vua Tuỳ-dạng Thiên-xư, mà Bạch-cư-Dị là đáng phạt. Bởi cớ sao? Bởi người có công mà bỏ hạt thì thật là một sự chẳng lành; kẻ không đức mà được thân thì tức là mình tự gây lấy cái vạ tàng loạn vậy.

Thưởng phạt cốt phải có lòng thành

(Khương-tử)

Vua Văn-vương hỏi Thái-công rằng:

— Thưởng là cốt để khuyên người, mà phạt là cốt để răn người. Ta muốn thưởng một người để khuyên trăm người, phạt một người để răn trăm người thì làm thế nào?

Thái-công nói:

— Phàm thưởng người nào thì cần phải có lòng tin dáng, phạt người nào thì cần phải có lòng quyết đoán. Thưởng phạt tất là những điều tai mắt mình có thể trông nghe được thì những điều tai không kịp nghe, mắt không kịp trông, mà người ta đều phải kính-hãi vậy. Ôi, cái lòng thành của người ta có thể cảm-động đến trời đất được, sao thể giao thông với quỉ thần được, huống chi người ta ru!

Ông vua phải rèn sự hiếu sát

(Lão-tử)

Dân không sợ chết, sao lại lấy sự chết mà dọa dân. Giả sử dân thường sợ chết, mà thấy có làm sự gì lạ, ta lại đem giết đi, thì ai dám làm điều bậy nữa. Thế gọi là thay người thợ mộc mà đẽo cây. Ôi, thay người thợ mộc mà đẽo cây, ít thì ít khi không phải đứt tay vậy. Cũng vì như thay oai quyền tử-sát của trời mà giết người thì ít khi không phải hại đến thân, há có lẽ đáng sự làm ru!

Nghĩa hình nghĩa sát

(Tuân-tử)

Đức Khổng-tử làm quan tư-khấu (quan giữ việc hình ngục) nước Lỗ, có nhà hai anh em đi kiện nhau. Đức Khổng-tử bắt giam ba tháng mà không phân xử cái tội hết hiếu của người con. Đến khi người cha xin thôi thì đức Khổng-tử lại bỏ đi không xét nữa. Họ Qui-tôn nghe câu chuyện ấy, không bằng lòng mà bảo rằng:

— Ông lão ấy nói dối ta. Khi trước bảo ta rằng : « Trị nước tất phải dạy dân lấy điều hiếu ; nay nhân việc này, giết một người để răn bao nhiêu người hết hiếu thì lại bỏ đi không xét nữa, là nghĩa làm sao?

Ông Nhiễm-tử đem lời nói của họ Qui-tôn thuật lại cho đức Khổng-tử nghe. Đức Khổng-tử than rằng:

— Than ôi! Người trên có lỗi mà giết người dưới thì sao cho phải. Người trên không dạy dân, để cho dân cha con kiện nhau rồi lại trị tội, thì là giết kẻ có tội vậy. Ở, ba quân thua trận, súng không nỡ chém; việc hình ngục không xét, súng không nên giết, là vì cớ tội không ở dân vậy. Rẻ lệnh thì kh nh thường, mà trị tội thì nghiêm khắc, thế gọi là tàn lắm; sinh việt mà học, mà thu liễm về thời, thế gọi là bạo ác; không biết dạy dân mà cứ khắc-nghiệt về sự thành-công, thế gọi là người ngạo. Giữ được không có ba điều ấy, rồi sau mới nên dùng hình. Kinh Xuân có câu rằng: « Nghĩa hình nghĩa sát, vật dụng dĩ tâm. Dụng vật viết vị nhiên tuận sự » là nói làm người trên trước hết phải dạy dân vậy, Tôn-vương thuở xưa lấy mình dạy dân. Kẻ đã lấy mình dạy dân rồi, mà còn có những dân gian-tà không chịu tuân lời giáo-dẫn nhanh-pnạp thì dù tự biết tội mình vậy.

Ông vua không nên chuyên cậy ở sự uy nghiêm

(Lã-tử)

Người nước Tống có người sắm đi lấy đuông, mà con ngựa không chịu tiến, liền giết chết mà ném xuống sông Kế-thủy; khi dùng con ngựa khác, con ngựa cũng không chịu tiến, người ấy lại đem giết chết đi mà ném xuống sông Kế-thủy. Như thế ba lần dẫn tay Tạo-phụ (một người giỏi dong ngựa thuở xưa) mà dùng cách uy-nghiêm để trừng-trị con ngựa, cũng chẳng qua đến thế mà thôi, Nhưng không biết cái phép dong ngựa của Tạo-phụ, mà chỉ bắt chước những sự uy nghiêm của Tạo-phụ thì không khi gì cho cái đạo dong ngựa vậy.

Ông vua không hiểu chúng giống như thế. Không biết phép trị dân, mà chỉ chuyên cậy ở sự uy-nghiêm thì uy-nghiêm càng để đời bao nhiêu, dân càng không phục bấy nhiêu. Những ông vua mất nước, phần nhiều hay dùng sự uy nghiêm mà bá hiếp dân. Bởi thế cho nên sự uy nghiêm không nên không có mà tuyệt không nên chuyên cậy ở sự uy nghiêm vậy.

Thí dụ như muối đối với các vị. Phàm dùng muối tất có hòa lẫn với một vị nào. Nếu hòa không vừa phải thì mặn quá mà không ăn được? Sự uy-nghiêm cũng thế, cũng tất phải hòa lẫn với một thứ gì, mới có thể thi-hành được.

Thế thì hòa lẫn với thứ gì, tất phải hòa lẫn với cái lòng ái-lợi (nghĩa là cái lòng yêu dân mà làm lợi cho dân). Có cái lòng ái lợi thì sự uy-nghiêm mới có thể thi-hành được. Nếu chuyên dùng sự uy-nghiêm thì tất mất hết cái lòng ái-lợi. Đã mất hết cái lòng ái-lợi, mà chuyên cậy ở sự uy-nghiêm thì giữ sao cho khỏi tai vạ đến thân ru!

Cho hay Tạo-phụ dong ngựa không sắt chỉ dùng sự uy-nghiêm để trừng trị con ngựa mà thôi, sắt phải biết cái phép dong ngựa cho hợp đạo, cũng vì như ông vua hiền trị dân, không nên chuyên cậy ở sự uy-nghiêm, mà sắt phải có lòng yêu dân và nghĩ cách làm lợi cho dân vậy.

(Còn nữa) Nguyễn-đỗ-Mục

CUỘC ĐỐ

Ai chịu khó đọc luôn mục này, trong hai tháng có thể dự một cuộc thi rất hay, có thưởng to.

Vả Bản-quán lại muốn tuyển mấy người đánh máy chữ, để chép lại những sách in rồi ra lối quốc-ngữ mới này.

Ai thâtç nhiêtç-thanhf vêf viêcç sũaz-dôiz nayf thif hayw nên nhâpç-tichç vœij chungj tôi. Yâuf chôw râtj thân chungj tôi cungw không naif-epj ai caz.

Tin Saigon

Ngày lễ độ vong

Ngày 2 Novembre, quan Thống-đốc Blanchard de la Brosse sau khi dự lễ tại nhà thờ đạo sĩ và nhà thờ đạo mới, cùng với ông hội-trưởng hội các cựu chiến binh và các quan chức có đi viếng các đài kỷ niệm những người Pháp mất tại Nam-kỳ và trong khi chiến tranh. Sau ngài có đến dâu kỷ niệm Annam,

Tin Pnom-Penh

Khánh thành cầu Monivong

Hồi 8 giờ rưỡi ngày 31 octobre, quan Khâm-sứ và Monivong quốc-vương có trao để làm lễ khánh thành cái cầu lớn qua Bassac, do nhà Le ralli is Perrel làm; có đông người đến xem lắm. Cầu ấy sẽ đặt tên là cầu Monivong, chính Monivong quốc-vương ngự cắt cái dây buộc ngang cầu, rồi chúng quan Khâm-sứ và đông các người tây tụng đi qua cầu.

Khi dự tiệc trà Cao-miên quốc-vương có trao để tặng Cao-miên hội-tinh cho M. Reish là kỹ-sư và có gắn bội-tinh cho một người coi bên xứ.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	24 độ
15 giờ	25 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ	10 00
nhì, —	9 60
ba,	8 50
Thóc hạng nhất,	5 70
Bắp ngô	5 60

Giá bạc.— Kể từ ngày 5 Novembre 1928, giá bạc ở kho Nhà nước định à 12 f. 65.

Thời giờ quốc trái :

Ngày 23 Octobre 1928

3 1/2	hoàn dân	77 40
3 1/2	hoàn dân	96 1 95
4 1/2	vĩnh viễn 1917	79 40
5 1/2	» 1920	104 f. 00
5 1/2	hoàn dân 1920	110 f. 30
5 1/2	» 1925	118 . 75

Ngày 3 Novembre 1928

3 1/2	vĩnh-viễn	65 f. 15
5 1/2	1915-1916	92 40

Tin tàu. — Tàu *Claude Chaspe* mang thư sang Pháp, đến ngày thứ năm 8 Novembre hồi 7 giờ sáng ở Ha'phong sẽ chạy đi Tourane, Qui-nhơn và Saigon. Đến Saigon sẽ chuyển sang tàu *Général Metzinger* chạng ngày 13 Novembre 1928 thì khởi hành.

Các thư từ gửi sang Pháp ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyển xe-lửa 20 giờ 4 phút tối thứ tư 7 Novembre 1928.

Tin đường sá. — Quan Khâm-sứ Trung-kỳ bá cáo rằng đường thuộc-địa số 1 từ Phanr-thiết đến Nam-kỳ, có mười ba cái cầu bằng xi măng cốt sắt, dài từ 6 đến 45 *mètres* mới làm xong đã cho công-chúng đi lại rồi.

— Sẽ hỗn-xa hồi 0 giờ rằng : đường Na-châm *kilomètre* 130+700 đã đi lại như thường rồi.

NHÀ THƯƠNG VÀ NHÀ HỘ SINH

ĐƯỢC NHƯ Ở NHÀ

Phòng khám bệnh

QUAN ĐỐC-TỜ BLOT

65, phố Tràng-thi số 73, phố Thợ nhuộm

Giấy nói số 849, Hanoi

Ở Bắc-kỳ mới có nhà này là một. Bệnh nhân, muốn ở đây bệnh gì cũng được, muốn cần phải mổ-xẻ cũng được chắc chắn, muốn đẻ để được cần thận tối đa hay là chữa các bệnh về phụ-nhân như kiểm đẻ) hài-nhi cũng được.

Tại nên đến quan Đốc-tờ Blot là thầy thuốc đã kinh-nghiệm lâu năm, lại là tay chuyên-môn khéo-cứu.

Có buồng riêng tử tế để chữa bệnh, buồng có đủ cả máy đèn máy nước. Tiền thuốc và tiền thầy thuốc không phải trả tới đã tính cả phí tiền chữa bệnh và buồng rồi. Có 3 hạng 2rở tiền tùng ngày, hạng tá trả tiền chữa khoán cũng được.

Người nhà đến thăm lúc nào cũng được. Hàng ngày quan Đốc-tờ đến thăm bệnh-nhân luôn luôn.

Lúc nào cũng có bà đỡ tối-nghiệp có mặt ở đấy luôn.

Khám bệnh hàng ngày từ 8 giờ đến 11 giờ và từ 15 giờ đến 17 giờ — Ai muốn mời đến nhà thăm bệnh cũng được xem xét cho-Điện.

Muốn hỏi hạn điều gì, xin cứ mời đến tận nơi, hỏi sẽ có ngay.

Bà Toàn-quyền đã ra Bắc. — Bà Toàn-quyền Robin nghỉ mát ở trong Dalat từ sẽ trước, thì ngày 4 Novembre vừa rồi, đã đi tàu *Claude Chappe* ra tới Haiphong. Có quan Toàn-quyền xuống đón tại bến tàu.

Quan Thống-soái ra Bắc. — Quan Thống-soái Auberl về thanh-tra các tỉnh binh trong Nam-kỳ, đã đáp tàu *Claude Chappe* trở ra Bắc tới Haiphong ngày 4 Novembre. Có quí phu-nhân và lệnh đi ở Paáp sang cùng đi chuyến tàu ấy.

Lá cờ của đạo lính khố xanh. — Ngày mai quan Thống-sứ sẽ giao lá cờ mới cả chi-dụ cấp cho đạo lính khố xanh ở Bắc-kỳ.

Tòa án Trùng-trị. — Sáng hôm nay tòa án Trùng-trị xử những việc sau này :

Dọa đánh chết người — Vì thành phố Hanoi giảm số xe kéo xuống thì các chủ xe tăng giá cho thuê lên, nên bọn phu xe ở hàng Đậu và Sinh-từ bàn với nhau đình công, để bắt các chủ xe đừng tăng giá lên nữa. Ngày 22 tháng 10 tây trước Vũ-văn-Chuẩn thuộc về bọn phu xe Sinh-từ thấy mấy người ấy ở hàng Đậu không giữ lời ước mới đem dọa bảo rằng hễ không thấy đình công thì rủ nhau đánh chết, tòa phạt Vũ-văn-Chuẩn 6 ngày tù.

Ăn cắp ở ga xe hỏa. — Nguyễn-văn-Bi không làm nghề nghiệp gì, ăn cắp một tấm vải của một người hành khách tên là Nguyễn-thị-Hai ở ga xe hỏa phải tòa phạt 4 tháng tù.

Nhân ngãi bất lương. — Ngày tháng tây trước một người là Vũ-văn-Tức là thợ làm ở nhà máy điện trong khi đương ngủ ở nhà, Trần-thị-Thường là nhân ngãi đến lấy cái bồn mắt cái vỉ trong đựng các giấy má và 9 p. 00. Mới hôm sau Trần-thị-Thường mới đưa trả vỉ và giấy má, còn tiền thì bảo tiêu mất rồi. Tòa xử trát đòi, nhưng vì Thị Ty không đến, nên tát án phạt vắng mặt hai tháng là án treo.

Ăn cắp nhẫn của chủ — Vũ-văn-Khoa và Ngô-văn-Tuai là bồi bị thưa ăn cắp của chủ là M. Chaolon, được tha trắng án vì xét không đủ chứng cớ.

Phụ xe ăn cắp của nhà thổ. — Đêm hôm 22 tháng 10 tây, Bùi-văn-Tiến là phụ xe đến nhà thanh lâu do Ng-thị-Hồ đứng chủ, định chi bỷ với nhân ngãi là Thị Tỷ. Nhưng vì nhân ngãi đi chơi với khách, tên Ty nói với chủ thanh-lâu. Rồi gái ngủ đề đợi rồi đến đêm ăn cắp hôm quần áo của nhân-ngãi và của bạn nhân-ngãi là Thị-Năm rồi lẻn đi mất. Tòa phạt Bùi-văn-Tiến năm tháng tù.

Quan nguyên Đốc-lý Dupuy. — Quan nguyên Đốc-lý Hanoi là M. Dupuy vừa ở Paáp sang chuyến tàu ngày chủ nhật chưa biết rằng quan trên sẽ bổ ông đi tỉnh nào.

Học sinh ta tại Pháp. — Bản quán được tin rằng cậu Nguyễn-hữu-Hội là lệnh lang cụ Thượng Tây-đình vừa đỗ tú tài Tây, ban triết-học tại Paris.

Bản quán có lời mừng cậu Nguyễn-hữu-Hội.

PHÒNG GIẤY ÔNG JEAN ACKEIN

Luật-khoa Tiến-sĩ Quản-Lý văn khế tại Hanoi 22 phố Jean Soler (Hàng Bông thợ nhuộm).

Sẽ bán đấu giá

Ngày thứ năm 20 novembre, 10 giờ sáng, tại Hanoi ở phòng giấy và do ông ACKEIN quản-lý văn khế.

Cái nhà ở Hanoi phố Hàng Bồ, số 44 bis

Đất diện tích 353 thước vuông tây.

Đặt giá...25.000$00

Muốn hỏi các thể-lệ thì lại phòng giấy ông ACKEIN. 7.582

Hội-chợ Hanoi

Kính cáo rằng các gian hàng cho thuê chóng hết lắm.

Các xứ Đông-dương phần nhiều có thuê cả.

Trung-hoa Nhật-bản, Nam dương quần-đảo và các nơi lân cận xứ Viễn đông đều đã dự cuộc Đấu chợ này cả. Nay chỉ còn thừa vài gian mà thôi. Vậy quý-khách nên mau mau mà thuê.

TRUNG • BẮC • HỌC • HIỆU

22, RUE LAMBLOT (phố nhà Thờ) MẤY NÓI SỐ 150

Có các lớp từ Đồng ấu (cours Enfantin) đến Cao-đẳng (cours Supérieur).

Ngày giờ học và chương-trình theo y như các trường công. Buổi tối bạo giờ cũng có lớp chuyên dạy chữ Pháp cho các học-trò thi vào làm các công sở hay vào học các trường Cao-đẳng tiểu học nhà nước.

Một xâu dà. — Lúc 3 giờ chiều hôm thứ bảy 3 Novembre sẽ một thám đến bắt một đám sâu đá ở con đường 88 số 21. Khi đến nơi nhà con bạc và chủ gá chạy trốn, chỉ bắt được có 38 người, trong số ấy có một người mặt thám và mấy người dân bà Annam cùng một người đàn bà Tây-đen. Bảy nhiêu người đều bị trói giải đến sở mật thám nói hỏi, sáng hôm nay đã giải cả sang tòa án.

Thi thư-ký ngạch các tòa sứ — Danh sách các thí sinh trúng tuyển kỳ thi thư ký tập sự ngạch các tòa sứ đăng thứ tự trên dưới như sau này :

MM. Đặng-trần-Liêu, Lý-nguyên-Bích, Nguyễn-hữu-Sạo, Phạm-văn-Sinh, Nguyễn-tử-Du, Đỗ-kỳ-Tuân, Đặng-trần-Kỳ, Đặng-vũ-Khu, Trần-văn-Đô, Auguste Nguyễn-Khanh, Nguyễn-khắc-Tuiên, Nguyễn-mạnh-Cương, Dương-đức-Viên, Trần-đình-Nghĩa, Vũ-văn-Kha, Nguyễn-văn-Ngọ, Trần-văn-Thụy, Trần-công-Tuất, Lê-thước-Hàu, Vũ-huy-Trung, Phạm-đức-Quang, Đào-hữu-Ân, Nguyễn-khắc-Hưng, Lê-khắc-Pháo.

Thi bằng sư-phạm. — Đến ngày 7 janvier 1929 sẽ mở kỳ thi bằng sư-phạm hậu sơ học cho các viên giáo-học thí sai tập sự.

Thí ở những nơi nào sẽ định sau.

Các đơn xin xung thí gửi đến bản học-chính Bắc-kỳ hạn đến ngày 7 décembre 1928 là cùng.

Ngoại học chính. — Mme Ngô-thị-Kỳ, giáo học thí sai hạng nhất ở Hà-đương, được thêm hạn nghỉ 23 ngày.

Mme Phạm-thị Quế, giáo học thí sai hạng nhất ở Nam-định, được thêm hạn nghỉ 23 ngày.

Ngoại tòa sứ — M. Nguyễn-kim-Phan và Trần-trọng-Đạt, thư ký tập sự, nhiễn bổng 350 đồng tại sở Thanh-tra lao động, nay bổ vào sở kiểm-soát d. địa ở Haiphong.

Con nhà ai? — Có một đứa bé con gái, tên Thị-Mỹ, 11 tuổi, mới là con M. Ky, ở làng Khải-lạc ở đường Bờ sông, có người đưa đến sở mật thám, thì sở cứu đã giao xuống sở Bảo-sế. Vậy ai có con, đến mà nhận.

Lại vớt xác — Sáng nay, người ta thấy một cái xác của bé con gái, không biết là con cái nhà ai, vớt ở ngõ Thanh hà, đã đem vào nhà xác.

Kẻ cắp đâu bà — Thứ bảy mới rồi, tức 4 giờ rưỡi chiều một người đàn bà tên là Đặng-thị-dung ở phố Lò-lúa số 38 vào chợ Đồng-xuân mua được hai tấm vải nâu đáng giá 1 p. 80, vừa giả tiền xong, thì có một đứa ăn cắp đâu bà giật ngay 2 tấm vải ấy chạy, thị Dung liền theo thì có một người mặt-thám tóm lấy đưa kẻ cắp, tay nó còn đang cầm hai tấm vải, nó khai tên là Nguyễn-thị-Hai 18 tuổi, đã phải ăn hai liều về tội ăn cắp.

Kẻ cắp như rươi. — Trên hôm qua một người nhà quê tên là Nguyễn-văn-Dương quán làng Bạch-sam (Hưng-yên) ra Hanoi, khi đi qua phố hàng Đường có mấy đứa kẻ cắp theo mãi tới lấy mất một cái ví. Người ấy cuối theo và kêu lên. Một người mật-thám đi xe đạp đuổi bắt được một đứa kẻ cắp, nhưng vì đã trao cho đứa khác lẫn thoát rồi. Đứa bị cắp khai tên là Lê-v-Sung 20 tuổi quán tổng Thịnh-Đào, huyện Phú-xuyên tỉnh Hà-đông, nhà ở phố Lương sử Hanoi.

BÁN RẺ :

Một cái quạt điện ;

Một cái máy điện cho ae hơi chạy (démarreur) ô voiture.

Một cái máy điện cho ae hơi chạy (démarreur) ô voiture.

Hỏi tại nhà in Trung-Bắc

Tân-văn, phố hàng Giấy

Ngài ho dữ ?

Vậy nên lập-tức đến hiệu Đào-chế **CHASSAGNE**, *Số 59, phố Paul Bert, Hanoi* lấy có thứ thuốc chữa khỏi tức khắc bệnh ho, ho gió, ho lao, vân vân, của ngài.

Nên xem lời cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư, nói về thuốc **SIROP ROFAI**

CẦN NGƯỜI LÀM VIỆC GIỎI :

Opérateurs -- Aide-Géomètres hay là *Agents-techniques* để dùng đi đo đất hay làm ở nhà giấy. Phải là tay chuyên-môn, có văn-bằng và chứng chỉ tốt. Những hạng tầm thường thì đừng đến hỏi, vô-ích.

Bons-dessinateurs cũng phải là tay chuyên-môn về nghề vẽ công việc sở *Cadastre*; calculs et reports ; tenue Registres et Matrices, v. v.

Những hạng tầm thường thì đừng đến hỏi, vô-ích.

Viết thư và đính theo chứng-chỉ làm bằ g cho : M H G. *Wolsthenrich*, Ingénieur-Géomètre-Civil, D. d. G', n° 40, Boulevard Henri Rivière, Haiphong. 7.583

CÔNG-TY ALFRED & Cie

69, Bd Gambetta (đường hàng cỏ)

HANOI

Chủ-nhiệm những nhà chớp bóng :

Hanoi : Cinéma Pathé (Bờ-hồ)

Cinéma Tonkinois (Hàng quạt)

Haiphong : Cinéma Gaumont

Cho thuê -- Mua -- Và bán các thứ máy chớp bóng và các phim ảnh

Bán các khí-cụ thuộc về nghề chớp bóng Xưởng riêng để chữa

Tổ-chức hộ những nhà chớp bóng các lỉnh. Ai muốn biết thì công-ty tính hộ mọi mất bao nhiêu vốn.

Giá thật rẻ không đâu rẻ hơn

Điện-thoại : để gửi chỗ tại Cinéma Pathé số 543

Nhà giấy : 546

KHẢN TRỌNG. -- công-ty Alfred et Cie không phải là cùng một hiệu với Société Indochine Film et Ci

BỔ-GIÁ VIÊN TẠI TÒA-ÁN SƠ-CẤP HANOI

Tự ý phát mại

BÁN ĐẤU GIÁ

Đến ngày thứ tư 7 Novembre 1928, hồi 8 giờ sáng tại khu đất nhà máy sợi cũ.

LỜI DI TRÁO ĐƯỜNG HÀNG KHOAI HANOI

Sẽ bán đấu giá những thứ kể sau này: Gỗ tạp và gỗ thông loại ra. Những vì nhà bằng lim và gỗ thông. Các thứ khuôn cửa và đồ làm thợ mộc. Cải dun, Kính làm cửa. Gạch xây. Gạch lát. Bát-tràng và Sơn tây. Đá để đục chạm. Ngói-chấn xong xây.

Sắt nẹp tráng kẽm. Máng, ống máng và kẽm lá. Tôn lợp nhà. Cổ ngựa và ống gang. Ống chì.

Sắt rộng cả cánh. Một lô sắt cây L. A. O dài vân các hạng. Xe máy mô-tô.

Cũng ngày hôm ấy lại có bán một lô toàn đá để đục chạm, để tại phố Félix Faure, cạnh phố Maréchal Joffre, công chúng có thể đến xem được.

Bán tiền ngay, người mua phải chịu thêm 10 phần phí tổn.

Bổ giá viên

FLEURY

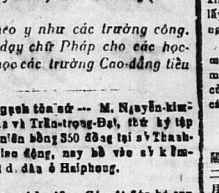
Ngày nào công chúng cũng có thể đến xem các lô bán tại nhà máy sợi cũ.

Khi bán thì các lô sẽ có đánh số rõ-ràng, mà số-mục phân minh.

Ước chừng có độ 300 thước đáng gỗ các hạng, kính làm chừng độ 400 thước vuông và 250.000 k. sắt nội. 7585

Đã in xong lịch sang năm rồi. — Xin kính-cáo để các nhà đại công-thương công các tư gia gần xa biết rằng lịch sang năm của bản-quán đã in xong, vậy các ngài muốn mua buôn hay muốn đặt cho hiệu các ngài thì xin kịp đến bản-quán mà chọn trước lấy các kiểu vẽ đẹp. nếu chậm thì người ta chọn hết mất.

Sau đây bản-quán in thử mấy mông một Tết ta song năm ra làm mẫu để các ngài xét thì đủ biết lịch của bản-quán rõ ràng tiện lợi hơn các thứ lịch khác là thế nào :



Giá lịch của bản-quán bán như sau này :

Từ 100 trở lên. . .	0 $	35 một
Từ 50 đến 99 . . .	0	40 »
Từ 1 đến 49 . . .	0	45 »
Tiền cước 1 quyển .	0	25 »
» 2 quyển .	0	40 »

Các ngài ở xa, muốn mua lẻ trường nên rủ nhau mua chung cho nhẹ tiền cước thì hơn.

Ai muốn hỏi gì, tin cứ viết thư về cho ông Quản-lý nhà in bản-quán như sau này :

M. BÙI-XUÂN-THÂNH

61-63, Rue du Coton, Hanoi.

PHIM ẢNH ĐẠI ĐẶC-BIỆT !!

chiếu hôm thứ sáu 26 octobre 1928

HỘI INDOCHINE FILMS & CINÉMAS

có mời các nhà báo Tây Nam dự cuộc chiếu phim « CHARLOT ĐÔNG TRÒ XIẾC » tại rạp Cinéma Palace.

Phim ảnh này rất vui cười suốt trò, hết đầu chiếu cho khách xem từ thứ tư 31 Octobre đến thứ ba 6 Novembre 1928.

Mỗi ngày 2 buổi chiếu -- ban ngày từ 5 giờ rưỡi -- tối từ 9 giờ đêm.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, vì mua được rẻ, nên hiện lấy tại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi đến

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Sẽ sinh từ giá thú. — Trong tháng octobre vừa qua, sẽ sinh, tử, giá thú trong thành-phố như sau này :

Người Âu : 3 sinh, 4 tử, 2 giá-thú.

Người Á : 353 sinh, 199 tử.

Xe lửa trượt bánh. — Chuyến xe lửa chở hàng ở Gia-lâm xuống chiều thứ sáu vừa rồi, khi tới Kiến-dương thì trượt bánh, thành thử xe chậm đến hơn hai giờ đồng hồ. Sáng thứ bảy, xe đã đi lại được như thường.

Phường ăn cắp. — Ng-văn-Sơn và Ng-văn-Minh, cả hai tội ăn cắp một cái ví có đựng 45 đồng bạc, của một người Tây ở sở Thương-chính, rồi trốn đi mất. Vậy đương bị tạm nã.

Nguyễn-văn-Tiu cai dân — điền và Ng-thị-Tiu bán gạo, ở phố Khách, cả hai tội ăn cắp 46 bị thóc, giá đồng 162 đồng, của một người chủ đến điện. Vậy đã bị tống giam để xét.

HÀ-ĐÔNG

Ăn-tiền. — Bản-quán tiếp được tin buồn rằng : Cụ tuổi thọ cụ Lê-bá Thương-thư Hoàng-trọng-phu là thứ mẫu cụ nguyễn Lang-sơn ăn-sát Hoàng đại-nhân, là thứ 16-tiểu ông Phó-bảng Hoàng-Hợp-Sỹ bản-quán hiện tập; mới tạ thế ngày 20 tháng chín tại tại quê xã làng Đông-ngạc (Hà-đông), hưởng thọ 87 tuổi. Đã làm lễ-sắt đám ngày 23 tá vừa rồi, nay tang tại chính đồng làng ấy.

Bản-quán xin có lời kính viếng cụ và chia buồn cùng ông Hoàng Hợp và gia-quyến.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Ngày lễ độ vong. — Sáng ngày 2 novembre, quan Khâm-sứ, quan Phụ-chính thá :-thần quan Chưởng-bính và quan Công-sứ Thừa-thiên có đến đài kỷ-niệm các chiến sĩ trận - vong và đem viếng các nghĩa địa, các mộ người Pháp mệnh một ở đây.

Trò chơi nhiều quá. — Ở Huế lâu nay có làm trò chơi, nào là phường gái lương, rồi lại phường xiếc, chẳng những là nơi thành phố có trò chơi đã đành, thậm chí ở các chợ gần thành phố đâu có nổi ra trường hát nhiều lắm. Trò chơi quá nhiều mà công nghệ không phát đạt. Khá lo thay.

Nhảy xuống sông mà thoát nạn. — Cái tội nên dự vợ người ta thì nếu đã phạm tới chốn là đã mắc phải lưới trời rồi, dù có trốn đi đường nào cũng không thoát khỏi tội, huống chi là nhảy xống sông, thế mà có kẻ đã phạm tội ấy rồi thì lại nhảy xuống sông mà thoát nạn.

Chuyện này đã xảy ra ngày đêm 25 tháng octobre tại bến Gia-hội làm cho nào-động cả thành phố, số là đêm ấy khi rạp hát đã bãi rồi, có một cặp trai gái, thuê đò đợi bến Gia-hội mà cùng nhau trò chuyện : Khi vào đò được một hồi thì có một người đàn ông đi chiếc thùng nhỏ đến nơi, rồi nhảy xào đò lấy mà bắt hai đứa gian phu dâm phụ là vợ người này đi trốn trai, bắt được quả tang thì tên gian phu cùng đường nhảy thõm xuống sông cho thoát nạn.

Khi ấy đêm đã khuya rồi, song giữa thành phố khi nào cũng đông người cho nên nghe là thì đã xâu đến kẻ đông người đuổi, tìm kiếm một hồi thì đã tóm được tên dâm-nhơn thì rồi lôi đò đã có lính cảnh sát đem tống giam vào nhà pha đến mai giải qua sở cảnh sát rồi lại dẫn đến phủ Thừa thiên để luận tội.

Nghe đâu hai người này vẫn là anh em bạn thân thiết với nhau, song thân quá rồi thân luôn cả vợ bạn. Đã nhiều lần hai đứa gian dâm nhau trộm vía dẫn nhau rồi, nhưng mãi đến lần này mới bắt được.

Người trúng giải một vạn đồng. — Ông Tôn thất Tập làm thông lại tỉnh Thanh-hóa đã trúng số một vạn đồng về khoản quyên tiền làm nhà thương lao tại Huế.

Nay về Huế nghe nói ông ấy có cho tất cả bà con thân tình kể ít người nhiều và sửa sang nhà cửa cũng tiêu mất mấy nghìn rưỡng đất rồi cũng vào sổ "ao tài nhà thương lao một số năm trăm đồng và mời thầy thiết một trai đàn làm chay ba ngọ để siêu độ cho bổ thân trước đã khuất mấy, cũng vào những chùa mà ông đã có quỹ y. Không rõ ông có nhớ đến phủ Đồng-Tôn trong ấy không.

Vì tục số tên phú quí sinh lễ nghĩa lý là một câu khen chớ không phải là câu nhạo hiềm mà số ý khuyên những người có phú quí rồi nên có sự lễ nghĩa, vậy nay ông đã phú quí rồi thì nhắc mọi đến lễ nghĩa thì ông chẳng khi nào bỏ qua.

X. lai-sáo.

Vách có tai. — Hai vợ chồng cậu B. ở Chợ-mới, đêm 25 Octobre đi xem hát về, đêm đã khuya rồng nhau đi ngủ. Song cậu có ý cẩn thận mới hỏi vợ đã cất bằng kiên vàng xuyến chưa. Vợ nói rồi, lại nói thêm mấy câu rằng tôi đã ở trong cái thùng đựng đồ rách bên dưới tủ, đố ai mà lấy mà kiếm hơn cái thùng trong. Vậy cậu nghe đã bằng lòng, rồi mới đi ngủ.

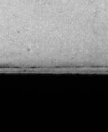
Mà dậy thấy cửa mở ngỏ, đồ trong nhà không mất gì duy có bộ đồ đi mất trong cái nơi bí tài đi đâu mất.

Thôi cũng gọi, cậu mợ đều khóc mà tránh cho vách có tai.

VINH

Pharmacie Commerciale de Nord-Annam

G. GILLET, Pharmacien, Vinh



Bán đủ các thứ thuốc tây, giá rẻ hơn các hàng thuốc khác ở cõi Đông-dương.

LỄ ĐỐI CHỖ Ở

Khi nào ông muốn bán, khi đổi chỗ ở, muốn bán quách đồ đạc cả, muốn thu gấp các khoản nợ nần gấp quốc bán, chóng lại thế nào thì hãy cứ cùng chúc đến, có gửi thêm hai tiền tem là xin được trả lời ngay. Ở cách đây quốc khó.

Ông Nguyễn-văn-Thiện ở Cửa-Nam Nam-định có thể nhờ cậy được.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Nhân duyên điên đảo

(Tiếp theo)

Thái-thú gọi Bài Cửu-Lão lên bảo rằng:

— Tuệ-nương đáng lẽ về làm dâu nhà người, nhưng chốt gian dâu với Tôn-Nhuận, tiết hạnh hỏng rồi. Nếu lại về nhà người thì bằng làm xấu cả gia thanh, không khỏi bị người chê cười, mà nó thì mang tiếng là con gái hai chồng, để bảo đảm không ổn thỏa. Thà rằng cho nó về với Tôn-Nhuận cho toàn thể diện. Ta sẽ lấy Tôn-Nhuận giả lại tiền sính lễ cho nhà người, mà con người thì lấy vợ khác.

Bài Cửu-Lão bẩm:

— Tuệ-nương đã có sự ấu kết tiêu nhân này chẳng thèm lấy về làm con dâu nữa. Nhưng tên Tôn-Nhuận đã phá hoại việc hôn nhân nhà con, Quan lớn lại cho Tuệ-nương về với Tôn-Nhuận, thì là coi toàn cho hai đứa dâm phụ gian phu. Quan lớn phân xử như thế, kẻ tiểu nhân này không lấy làm phục tích, chứ như tiền sính lễ, dẫu một đồng cũng chẳng thiết đòi lại. Xin quan lớn lắt nhà họ Lưu cả Tuệ-nương cho người khác, kẻ tiểu nhân này mới khỏi tan nát.

Kiều Thái-thú nói:

— Nhà người đã chẳng thèm lấy Tuệ-nương về làm dâu nữa, thì nỡ lấy ai một bộ xác nó, bà tất phải đem lòng oán hận làm chi.

Lưu-bình-Nghĩa bẩm rằng:

— Tôn-Nhuận đã có vợ rồi, kẻ tiểu nhân nay không lẽ gả con cho y làm thiếp.

Kiều Thái-thú trước thường rằng Tôn-Nhuận chưa có vợ, mới xử như thế. Nay thấy Lưu-bình-Nghĩa nói có Tôn-Nhuận đã có vợ rồi, nếu không biết xử thế nào. Bèn Tôn-Nhuận rằng:

— Mày đã có vợ rồi, sao còn dụng làm làm hại khuê nữ. Nay mày định để Tuệ-nương vào đâu nào.

Ngọc-Lang không đáp lại sao được.

Kiều Thái-thú lại hỏi:

— Vợ mày là con gái họ nào, đã cưới về chưa?

Ngọc-lang bẩm:

— Vợ con tên là Vân-Kha, là con gái ông Tư-Nhã, mới có sính lễ, chưa cưới về.

Kiều Thái-thú nói: Như thế thì để xử. Bèn gọi Bài-cửu mà bảo rằng:

— Tôn-Nhuận đã có vợ chưa cưới, lại gian dâu với con dâu chưa cưới nhà người. Vậy (a xử cho đôi lấy nhau, mà cho phép con gái nhà người lấy Vân-Kha là vợ chưa cưới của Tôn-Nhuận. Như vậy thì nhà người khỏi phải oán hận, mà đôi đường đều ổn thỏa cả.

Bài Cửu-lão lắm:

— Quan lớn xử cho như thế, tiểu-nhân lấy làm cam tâm, nhưng còn e Tư-Nhã không bằng lòng.

Kiều-Thái-thú bảo Bài-Cửu rằng:

— Ta nhà chương cho việc ấy, bên nào không nghe không được. Cho người hãy về bảo con gái người ngày mai đến đây.

Hôm sau hai cha con nhà Bài-ủy đến công đường hầu kiện, đã thấy quan Thái-thú đãi Tư-Nhã cùng con gái là nàng Vân-Kha đến đấy trước rồi, lại sẽ sẻ Tôn-Nhuận cùng Lưu-bình-Nghĩa đều phục nghe quan phân xử.

Kiều Thái-thú trông thấy nàng Vân-Kha (con gái Tư-Nhã) với Bài-Chiêu (con gái Bài-ủy) thì mỉm nhau cười, cùng thương thương bảo Tư-Nhã rằng:

— Tôn-Nhuận (tức là Ngọc-lan) chốt gian dâu với Tuệ-nương, ta đã xử cho thành phu phụ. Vậy thì con gái nhà người cho kết duyên với Bài-Chiêu là con gái Bài-Cửu. Như thế là dâm-phụ cho sinh với gian-phu, mà thực-tế lại kết duyên với người quân tử. Phân xử như vậy đôi bên có bằng lòng không?

Tư Nhã Bài-Cửu đều lễ tạ, xin tuân theo như lời quan xử.

Kiều Thái-thú lại bảo Tôn quả-phụ rằng:

Nay Lưu-Phác đã khỏi bệnh, mà trước đã cưới rồi, thì phải cho Chung về làm dâu nhà họ Lưu, nếu không tuân lời thì là kẻ có tội.

Tôn quả phụ lễ tạ xin vâng mệnh.

Quan xử đã xong, mỗi bên đều phục tình cả.

Hôm sau Bài-Chiêu đem sính lễ đến cưới nàng Vân-Kha. Ngọc-lang đem sính lễ đến cưới Tuệ-nương, mà nàng Chu-di thì về với Lưu-Phác. Ba đó, vợ chồng đều xứng đôi vừa lứa, ai cũng xưng tụng Kiều Thái-thú là ông tơ hồng xe duyên rất khéo.

Xem chuyện *Nhân duyên điên đảo* này thì biết, tuy tự Kiều Thái-thú khéo phân xử, nhưng chẳng qua cũng tự lòng giới hạn phục, khiến cho những kẻ mưu cướp vợ người, lại không khỏi bị người cướp vợ mình như là việc ở Tôn-Nhuận.

Phàm kẻ dụng tâm bất chính, trông cái gương ấy, nên biết tự dẫn.

Thạch-Bằng dịch thuật

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh nhọt Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

3069

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Paiements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài từ nay những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

Bàn về nhơn cách

« Nhơn cách » là gì? nói lắt là cái tư-cách làm người, mà người là gì? Cũng là một giống trong loài động vật vậy. Đã là loài động vật, không phải như hòn đá kia, ai muốn đẽo làm gì thì đẽo, ai muốn vẫn đi đâu thì vẫn; cũng không phải như cái máy kia, ai muốn chỉ-định vào việc gì thì chỉ, ai muốn sai-khiến vào việc gì thì sai, là vì tự mình có trí giác, có vận động vậy. Đã có trí giác có vận động, thì phải có cái cơ quan làm cho linh hoạt cái máy trí giác vận động; phải có cái mục đích định sẵn chuẩn định cái cốt trí giác vận động ngõ-hầu đi đến đâu thì đến, mà thực-tế lại cũng không phải là cái vô định đâu. Thế nên người ta ở đời, ai cũng có một cái tư-cách, tức là cái nhơn cách vậy.

Nhơn cách có hai phương-diện: một là phương-diện tinh-thần, hai là phương-diện vật-chất. Phương-diện tinh-thần là cái tư-cách về đường học-thuật, tư-tưởng, đạo-đức, tôn-giáo, chính-trị, pháp-luật, văn-chương, mỹ-thuật, v.v... Phương-diện vật-chất là cái tư-cách về đường kinh-tế, công-nghệ, thương-mại, nông-tang, v.v... Hai phương-diện ấy, tuy là hai mà một, tuy là một mà hai, không thể phân-biệt ra được.

Phàm là loài động vật đều phải có tư cách, mới trở nên đồng giống động vật cao thượng chẳng những chỉ là giống người, đâu cho giống chim muông sâu bọ cũng có giống có tư cách trở nên cao thượng hơn giống nó. Nói đại-ương như về phần đức tánh, thì con hổ con lang cũng có tính cha con, con ong con kiến cũng có nghĩa đoàn thể, chim hồng chim nhạn cũng có bậu anh em, chim thước em cu đạo vợ chồng, con hươu con nai có nghĩa bầu bạn, chim uyên chim chiên có khí vỗ đồng, chim phụng hoàng có tánh sao thượng, con kỳ lân có đức nhơn từ; về phần tài năng, thì con ngựa dùng đặng đội nặng, đi xa, con trâu dùng đặng cày bừa, con chó dùng đặng giữ nhà, con mulông, con lừa biết kéo xe, con ong biết gây mật, mỗi giống vật đều có một đức một tài, đặng làm tư cách của giống ấy. Song tài đức của các giống ấy, thấy đều thiên về một bề, nếu chỉ đủ có chút tư cách, cũng chưa thoát khỏi là loài điểu thú cỏ cây mà. Chớ như giống người, thì phàm loài động vật có những tài đức gì, phải hết sức đoàn luyện, dồi dồi đã đủ, mới khá kêu là hoàn toàn tư cách, mới khá kêu là người vậy.

Tư cách đã hoàn toàn, mà tầm lên tới bước cao minh chánh đáng, để là trở nên chân cách (cách thánh thần); nếu tư cách còn khiếm khuyết, và ở vào nơi đê hạ tầm thường, thì mình thể dù là người, mà đầu tâm lý thì chỉ là thú cách (cách cầm thú). Tiên hiền Trung-hoa từng có câu nói rằng: « Cái nơi quí là nhân với cái thứ không mấy nỗi ». Ý tiên hiền nói: thế nào tuấn nào thì là người; chẳng thì thì không phải người, cái giới hạn dầu xa, mà cái sơ sài sai cách thì không có mấy. Người mà đã lọt xuống thú cách, thì trong làm người còn chẳng động, huống chi trông lên thần cách, thì cái nơi luyện tuyệt bỉ là những nào? Nào có lẽ gì thành nhơn nên chi là cách? Nên chi rằng: phải dưỡng thành nhơn cách, đặng khỏi phụ cái tiếng làm người.

Cái nơi công phu đặng dưỡng thành nhơn cách đó ở đâu? Lương-nhiệm-Công Trung-hoa cho là hiệp thiên cách với thú-cách làm một mà thành nhơn cách. Thiên cách với thú cách nhau thế nào? Khổng Châu Diên nói rằng: « Hiệp được với trời đất » là là thiên cách; còn Mạnh-tử nói rằng: « Khắp người ta ai ai cũng có cái tính dạy trai gái, ấy cũng » đó là thú cách. Ôi! luận cách với thú cách khác xa nhau như vậy, mà sao hiệp làm một nơi đặng? mà không hiệp thì không thành người. Sở vậy? Sở là người ta cái cơ khu xác không có trong linh hồn, thì khu xác không có cơ hoạt động, thành ra người như xác chết, vậy mà gọi là đắt khu xác, khát không nắng, cất cũng đặng ở nơi trần gian, lo bề hiện tại, cũng đoái tới sự tương lai, như tài-năng thì cũng có mấy phần, đó là thiên về thú-cách. Trong linh hồn mà không trọng khu xác thì linh hồn không có chỗ tựa nương, thành ra vơ vẩn như hồn ma vậy mà lấy hiệp cũng làm ô-trọc, làm khổ não, làm quỉ độ, trông hiệp chỉ thì đặng thiên đàng, tinh đường tương lai, e chẳng cũng chịu tại như người tinh của mấy nhà tôn giáo, đã là thiên về thần cách.

Thiếu về thú cách không thành người đặng để đành, mà thiên về thần cách cũng không thành người đặng, tất phải điều hòa mà hiệp làm một, thì mới sẽ thành đặng nhơn cách hoàn toàn. Mà cái nơi điều hòa hiệp một đó nào có dễ đâu, bởi vì trong một thân người ta bẩm bao nhiêu cái cũng nhau hiện ra chẳng chọi với tương lai, thiệt sự chẳng chọi với lý tưởng, cá tánh (tính mất người) chẳng chọi với quốc tánh (ánh một bên). Hãy thử đem mấy điều thiết cận làm lý lẽ; nay có người cướp giựt lấy những ăn ở tay anh ruột mà ăn thì được ăn, không vậy thì không được ăn; hiện qua tường mèo con gái nhà láng giềng làm vợ tại được vợ, một đường cho khoái với thiệt sự, thì nghịch với lý tưởng, một đường muốn tuân lý tưởng thì không đặng khoái với thiệt sự, đó thiệt sự với lý tưởng chọi nhau là một. — Muốn cho sự ấu động no cơm ấm áo, thì bây giờ phải muốn ăn cho nhọc, không vậy thì sau vinh, thì bây giờ phải học vấn cần cù, không vậy thì sau vẻ vang; phải phận lên hạ, một đường hiện tại cực khổ thì tương lai an nhàn; hai tương lai sự khổ, để hiện tại vui vầy, những chọi nhau là lẽ. — Bèn tâm người ta, người đều thương mình thì thương người; cha mẹ thương con, vợ chồng anh em đều bạn thương nhau, suy rộng ra cho tới người một làng, một huyện, một tỉnh, một nước, một thế giới, thảnh nghĩa bác ái, trình độ sẽ sâu, rộng, phạm vi sẽ rộng, lớp, mà nói về ngũ ta ái chẳng thì là một; vậy mà có khi nhơn một cớ riêng của mình, đến khinh bạc người khác, thường tới cha con cũng xa lìa nhau, anh em vợ chồng cũng rẫy lộn đánh lẫn nhau, vì một thời gian xung độ mà tan mất nghĩa đoàn thể ấu đời, đó cá tánh với quốc tánh chẳng chọi nhau là lắm! Trong một thân người ta mà đã cần cách không dung nhau, người ra cái quyền lợi ở đời cũng được một chân để làm vui cho cha mẹ, gia đình thêm phúc lộc, ha vợ chồng lòn đến là những người có công cho nhà hy Ân nhy.

Toái-thái nói rõi lại nói với Hồ gia rằng:

Tí con như ý của ông đã định, thì hai con dâu đây không cần phải chia thử trên dưới, cứ lớn nhỏ mà ở, phải không?

Ân-Hà-giả nói:

Cảnh phải thế, xưa kia hai bà *Ngu-hàng, Nữ anh* ông thờ vua *Thuấn*, hai người nhơn một, chưa từng thấy nhà thứ tự hơn kém, vậy nay ở trong gia đình, chỉ nên lấy *Hà-ngọc phượng* làm người đứng trước, việc phong tặng thì nên để *Trương-kim-phượng* đứng đầu, còn chỗ ba vợ chồng ăn với nhau, thì tùy cấy, yên nhau nhường nhau là được, cha mẹ không biết đến đó là đâu.

Khi lạy chào cha mẹ xong, ba vợ chồng quay ra với chào nhau, rồi *Kim phượng* đã có dâu mới với trong động phòng. Hãy gác các người thân hãng cũ lâu, và các người thân tới ăn tiệc đến mừng tức, đông, n, lễ dự tiệc đây chật nhà trong nhà ngoài. Khi tà tiệc xong, có mấy người của con tin ở với động phòng đã cùng có dâu một làm lễ hợp cẩn. Một lát mấy người lui ra, tại trong động phòng chỉ còn ba vợ chồng người đối diện nhau, cùng tỏ ý bất mãy hồn hỏ, nói với *Hà ngọc-phượng* rằng:

Chị ơi!....

Trương kim phượng phì cười mà nói rằng:

Ấy cứ đứng gọi là chị nữa mà người ta cười cho đấy, có đời nhà ai là gọi vợ bằng chị bao giờ.

Cùng tỏ vừa cười vừa nói rằng:

Tôi quên đấy, thì cứ nói như mọi khi.

Nói rồi lại nói với *Ngọc phượng* rằng:

My ơi! tôi có nghĩ đâu sự gặp gỡ của đôi ta trong chốn lái ở của hàng Dạ-lệ-ký, mà ngày nay lại kết thành một cuộc nhân duyên mĩ mãn, khiến cho ba ta được sống nhau xum họp như thế này, đó cũng là nhờ lòng giới ban rải và nhược phụ mệnh mẫu phù hộ, sau nữa lại được con mẹ đây đứng giữa cho toàn. Vậy từ đây ba vợ chồng ta nỗ-lực nhau vui đạo xướng tùy, càng lòng hợp sức, phụng thờ hai thân, trước là đáp tạ lòng giới; sau nữa yên ổn hồ thông nhau gia ở nơi nhà ta!.

Cùng-tử nói xong, *Ngọc-phượng* tử ngồi cầm mặt xuống, không nói lại ra làm sao cả. *Kim phượng* bảo:

Lạy quận nói hi, chị không giả lời ư?

(Còn nữa)

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A. Dejean de la Batie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này:

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. 1.00
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá. . . . 3.00

(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp có bán tại bản-quán

Le PARFUM des HUMANITES

(Sở-Ký THANH-HOA)

Soạn-giả: E. VATRAC
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, xin dính thêm tiền cước gửi
Recommandé: 0$30 thứ 2$00
và 0$20 thứ 1$00

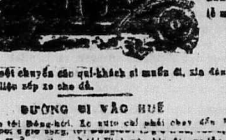
BÁN TẠI BẢN-QUÁN

MỚI ĐỔI GIỜ LẠI

ĐƯỜNG SANG LÀO

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ



LƯỢT ĐI
Bắt đầu từ Đông-hới chạy sáng thứ tư tới Savannakhet kịp tàu đi Vientiane.

LƯỢT VỀ
Thứ hai ở Savannakhet về, mỗi tuần lễ một kỳ.

Mỗi tuần lễ chạy có một chuyến cho quí-khách ai muốn đi, xin đánh giây thép trước mười bốn giờ, để sắp ty tiệc sẵn xe cho đủ.

ĐƯỜNG ĐI VÀO HUẾ

Ở Đông-hới đợi xe lửa ở Huế ra, chạy về tới Vinh vừa kịp xe lửa đêm về Hanoi.

ĐƯỜNG TIỆN LỢI ĐI NGHỆ-AN-SƯNG (PHỦ-QUI)

Ngày nào cũng có xe chạy, một chuyến đi và một chuyến về, đường rất đỗ xe lửa chạy ở Vinh-tới về Hanoi.

Lại đánh giây thép: PHAMVANPHI.
Đông-Hới

MỚI TẢI BẢN XONG

SÁCH

« Việt-Nam Sử-Lược »

(HISTOIRE DE VIỆT-NAM)

Soạn-giả: TRẦN-TRỌNG-KIM

QUYỂN THƯỢNG

(Thượng cổ thời đại — Bắc-thuộc thời đại — Tự chủ thời đại — Đến hết thời kỳ nhất thống nhà Lê)

Có sửa đổi lại rất cẩn-thận — Có tranh những danh-nhân như cụ Nguyễn-Trãi và có tranh những đền đài và thành quách cũ. Có nhiều bản đồ.

Giá: 0$60

Bán buôn và bán lẻ tại bản-quán

SỐ 128

Nhi-nữ anh hùng

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Khi mọi người sắm sửa mâm sôi đưa mới sắp về nhà chồng, lỗ vẫy tay tiễng trăng và tiếng thanh la đánh vang lừng, rồi thấy có một người rất vui, trông ra thấy mấy người vừng lễ đến. An sớm-tử vào trước bàn thờ Hà-thông quản và Hà phu-nhân qui xuống lạy sáu lạy. Nàng thấy vậy ra bộ sợ hãi rồi rít ôm lấy chặt lấy Chử-đại-nương không chịu bỏ ra.

Chử-đại-nương cười mà nói rằng:

Cô ơi! Trương kim-phượng sẽ đi theo làm bạn với cô, không can chi mà sợ.

An sông tế lễ nhà thờ xong rồi, mấy người thường lễ lại dìm đến lạy ba lạy, bà mụ vui cười mà nói rằng:

Anh là chàng rể ta bằng mụ, ngày nay lại là con rể ta, vậy ta chẳng cần phải nói những câu khách sáo làm gì, ta chỉ dặn rằng: vợ anh nó nuông chiều từ bé, nó có tính kiêu ngạo, vậy lại anh nên chịu khó nhường nhịn và chiều nó mới phải, anh làm sự gì lỗi đối với trái ý con tôi thì tôi không nghe đấy.

Công tử tâm tâm cười rồi lạy tạ ra về trước.

Độ một lát đã có kiệu hoa đến đón, Chử đại-nương lần dần sang ra lạy trước bàn thờ cha mẹ và bà mẹ nuôi, rồi lên kiệu đi trước. Chử đại-nương Trương-kim-phượng và mọi người đi xe theo sau.

Ngọc phượng bấy giờ ngồi một mình ở trong kín hoa, chung quanh chẳng kín một, ngẩn thấy cái thân mình từ đây sẽ phải chịu vạng bề khổ, sum họp ra vào nơi cửa phòng khuê không bao giờ lại được hưởng cái thú một mình một ngực, tay cầm tay đao, đêm tối canh khuya, đứng dưới ở nơi vắng không có quảng vẻng, dẫu phải dìu mưa gió, gối tuyết năm sương, nhưng thoát vào rừng dặm, thoát lên núi cao, phóng khoáng tự nhiên, không ai ngăn cấm, vui sướng biết là chừng nào, ngày nay vương lấy sợi xích thằng, buộc mình vào vòng tục lụy, nào biết rằng duyên hay nợ, hận lòng ân ái, muốn yên được nào.

Đương cơn đang vẩn vơ nghĩ ngợi, đã thấy phu kiệu báo nhau đi đến nơi rồi, trong lòng bấy giờ lại càng ấy nảy lắm.

PHỤ THỨ HAI MƯƠI TÁM

Nhà vàng người ngọc, tài tử đẹp duyên,
Cửa các phòng khuê, giai nhân học lễ

Kiệu hoa vừa đến cửa, Chử đại-nương và Trương kim-phượng xuống xe dắt kẹn đi vào, đến sân trong thấy rõ tên hết sức, hai bên cửa đều kê những cái ân đài, trên ấn bày các đồ trân bảo, nam thì rực rỡ. An công-tử qui ngay ở trước cửa, tay nâng một cái khay có để mấy chén rượu Chử-đại-nương giơ hai tay đón lấy một chén, ra bộ vui vẻ mà nói rằng:

Xa mời quan lớn chứng dộ.

Công-tử nói:

Chị gọi thì, em không chịu đâu đấy đâu.

Chử-đại-nương cười mà nói rằng:

Vậy thì mời chú nể đừng đấy.

Nói rồi uống luôn ba chén rượu, uống xong, mới mấy câu chúc mừng công tử.

Nói vừa rót tiếng thì thấy An-thái-giả chạy ra đến, kể đó lại thấy An thái-thái cũng mấy người bà con thân thích ở trong đi ra với chào Chử đại-nương, rồi thân phận kẻ khuông hộ đi hầu ông cậu trong nhà, rồi có mấy người mặc lễ phục đến chúc mừng. Chử đại-nương vì Kim phượng thay xuống về mâm kiệu lên, mới có dâu xuống kiệu, rồi có mấy người tướng lễ dẫn công tử và cô dâu đến bàn thờ tổ tiên để làm lễ giao bái. Lễ xong, rồi lại theo mấy người tướng lễ lên nhà thờ lạy tổ tiên về quay xuống nhà dưới lạy tổ mẹ chồng, họ đồng bà An-Hồ-giả lấy làm vui lòng lắm, khi lễ xong, An công tử đứng lên, Ngọc phượng đứng bên tả, Kim phượng đứng bên hữu, An lễ-gia lại bảo nói rằng:

Đoạn nhà dọn tiệc ra ăn cỗ, chính là để lòng giới tác hợp, Ngọc-cách tử đây lại công nàng ra công nâng cô sinh kính, để được có ngày hiếu đạt, hai con dâu hì nên chung lòng cơ sự việc nhà, ai cho trên dưới thuận hòa, mọ việc đều được như ý, trước là không phụ ơn giới trông cậy, sau nữa để cho cha mẹ đều được vui lòng.

An thái-thái nói:

Người ta vẫn nói: *giàu về bạn sang về vợ*, xưa nay thiếu chi nỗi ông hiền thê đức phụ, giúp chồng lập nhà sự nghiệp công danh, vậy hai con nên khuyến chồng, ngày đêm chăm chỉ sinh cơ, đến khi ấy ông cao con tín trùng hưng vàng, tiếng mình vào nơi đài các, tên các con mới đặng sớm sanh.

CANDIDE

VOLTAIRE

(Suite)

...—Hélas! monsieur, c'est mo'-même, dit Paquette; je vo's que vous êtes instruit de tout. J'ai su les malheurs épouvantables arrivés à toute la maison de madame la baronne et à la belle Cunégonde. Je vous jure que ma destiné n'a guère été moins triste. J'étais fort innocente quand vous m'avez vue. Un cordelier qui était mon confesseur me séduisit aisément. Les suites en furent affreuses; je fus obligée de sortir du château quelque temps après que mons'eur le baron vous eut renvoyé à grands coups de pied dans derrière. Si un fameux médecin n'avait pas pris pitié de moi, j'étais morte. Je fus quelque temps par reconnaissance la maîtresse de ce médecin. Sa femme, qui était jalouse à la rage, me battait tous les jours impitoyablement; c'était une furie. Ce médecin était le plus laid de tous les hommes, et moi la plus malheureuse de toutes les créatures d'être battue continuellement pour un homme que je n'aimais pas. Vous savez, monsieur, combien il est dangereux pour une femme acariâtre d'être l'épouse d'un médecin. Celui-ci, outré des procédés de sa femme, lui donna un jour, pour la guérir d'un petit rhume, une médecine si efficace qu'elle en mourut en deux heures de temps dans des convulsions horribles. Les parents de madame intentèrent à monsieur un procès criminel; il prit la fuite, et moi je fus mise en prison. Mon innocence ne m'aurait pas sauvée si je n'avais été une peu jolie. Le juge m'élargit à condition qu'il succéderait au médecin. Je fus bientôt supplantée par une rivale, chassée sans récompense, et obligée de continuer ce métier abominable qui vous paraît si plaisant à vous autres hommes, et qui n'est pour nous qu'un abîme de misères. J'allai exercer la profession à Venise. Ah! monsieur, si vous pouviez vous imaginer ce que c'est que d'être obligée de caresser indifféremment un vieux marchand, un avocat, un moine, un gondolier, un abbé; d'être exposée à toutes les insultes, à toutes les avanies; d'être souvent réduite à emprunter une jupe pour aller se faire lever par un homme dégoûtant; d'être volée par l'un de ce qu'on a gagné avec l'autre; d'être rançonnée par les officiers de justice, et de n'avoir en perspective qu'une vieillesse affreuse, un hôpital et un fumier, vous conclurez que je suis une des plus malheureuses créatures du monde ».

Paquette ouvrait ainsi son cœur au bon Candide, dans un cabinet, en présence de Martin, qui disait à Candide: « Vous voyez que j'ai déjà gagné la moitié de la gageure ».

Frère Giroflée était resté dans la salle à manger, et buvait un coup en attendant le dîner. « Mais, dit Candide à Paquette, vous aviez l'air si gai, si content, quand je vous ai rencontrée; vous chantiez, vous caressiez le vieux turc avec [illegible] que vous prétendez être infortunée. — Ah! monsieur, répondit Paquette, c'est encore là une des misères du métier. J'ai été hier volée et battue par un officier, et il faut aujourd'hui que je paraisse de bonne humeur pour plaire à un moine ».

Candide n'en voulut pas davantage; il avoua que Martin avait raison. On se mit à table avec Paquette et le théatin, le repas fut assez amusant, et sur la fin on se parla avec quelque confiance. « Mon père, dit Candide au moine, vous me paraissez jouir d'une destinée que tout le monde doit envier; la fleur de la santé brille sur votre visage, votre physionomie annonce le bonheur; vous avez une très jolie fille pour votre récréation, et vous paraissez très content de votre état de théatin. — Ma foi, monsieur, dit frère Giroflée, je voudrais que tous les théatins fussent au fond de la mer. J'ai été tenté cent fois de mettre le feu au couvent, et d'aller me faire Turc. Mes parents me forcèrent à l'âge de quinze ans d'endosser cette détestable robe, pour laisser plus de fortune à un maudit frère aîné, que Dieu confonde! La jalousie, la discorde, la rage, habitent dans le couvent. Il est vrai que j'ai prêché quelques mauvais sermons qui m'ont valu un peu d'argent dont le prieur me vole la moitié: le reste me sert à entretenir des filles; mais, quand je rentre le soir dans le monastère, je suis près de me casser la tête contre les murs du dortoir; et tous mes confrères sont dans le même cas ».

Martin se tournant vers Candide avec son sang-froid ordinaire: « Eh bien! lui dit-il, n'ai-je pas gagné la gageure tout entière »? Candide donna deux mille piastres à Paquette et mille piastres à frère Giroflée. « Je vous réponds, dit-il, qu'avec cela ils seront heureux. — Je n'en crois rien du tout, dit Martin; vous les rendrez peut-être avec ces piastres beaucoup plus malheureux encore. — Il en sera ce qui pourra, dit Candide; mais une chose me console, je vois qu'on retrouve souvent les gens qu'on ne croyait jamais retrouver; il se pourra bien faire qu'ayant rencontré mon mouton rouge et Paquette, je rencontre aussi Cunégonde. — Je souhaite, dit Martin, qu'elle fasse un jour votre bonheur; mais c'est de quoi je doute fort. — Vous êtes bien dur, dit Candide. — C'est que j'ai vécu, dit Martin. Mais regardez ces gondoliers, dit Candide; ne chantent-ils pas sans cesse? — Vous ne les voyez pas dans leur ménage, avec leurs femmes et leurs marmots d'enfants, dit Martin....

(A suivre)

Chuyện chàng Căng-Đích

NGUYỄN-VĂN-HIẾU dịch

(Tiếp theo)

Thương-ôi! thưa ông, chính là tôi đó, tôi xem ra ông đã rõ hết cả chuyện rồi. Tôi cũng được biết những sự tai nạn ghê gớm đã xảy ra cho nam-nước phụ nhân cùng tiểu-thơ Qui-nê-gông. Tôi thề với ông rằng cái phận tôi long-đong cũng chẳng kém gì. Khi ông mới gặp tôi ở đinh nam-nước thì thật tôi còn ngây dại chửa biết cái chi chi cả. Một vị cố-đạo thuộc về giòng thất dây thừng mà tôi vẫn đến xưng tội, sau buông lời quyến dũ tôi, làm cho tôi phải siêu lòng. Tôi vì nhẹ gia quá nghe nên sau chịu lắm điều đau đớn ê-chề, và ông bị nam-nước đá đít đuổi đi được ít lâu thì tôi cũng phải bước ra khỏi dinh cụ-lớn. Nếu không có một vị danh-y thuốc thang điều trị cho thì tôi đã bỏ mạng mất rồi. Vì chịu cái ơn cải tử hoàn sanh ấy nên tôi bằng lòng làm nhân ngãi ông ta. Song vợ ông ta là chúa sư-tử Hadong, ghen lại ghen lùng, ngày nào cũng đánh đập tôi rất là tàn nhẫn: thật là một mụ La-sát. Ông lang ấy người xấu nhất đời, mà tôi thì phải chịu đòn chịu vọt luôn luôn vì một người mà mình không có tình gì cả, như thế còn cái khổ nào hơn nữa. Ông Công rõ một người đàn bà tính hay cáu nhàu gắt gỏng mà lấy một thầy lang thì rất là nguy hiểm. Ông lang này thấy vợ cư xử như thế lấy làm khó chịu; một hôm bà lang hơi nhức đầu sổ mũi, ông lang cho uống một vị thuốc công hiệu quá đến nỗi được hai giờ thì bà lang rầy rụa một hồi rồi chết. Cha mẹ bà lang bèn làm đơn kiện ông lang là phạm tội sát nhân; ông lang bỏ trốn mà tôi thì bị vào tù. Nếu tôi không có chút nhan sắc thì dầu vô tội cũng không sao ra khỏi ngục đường. Quan thẩm phán bảng lòng tha tôi ra song tôi phải chịu cho quan kế chân ông lang mới được. Nhưng chẳng được bao lâu thì có kẻ khác chiếm mất chỗ tôi, còn tôi thì bị trục ra mà chẳng được bạn thưởng gì cả. Từ khi ấy tôi phải làm cái nghề xấu xa nhơ nhuốc này mà bọn đàn ông các ngài lấy làm vui thú, chớ đối với bọn đàn bà chúng tôi thì thật là vực thẳm hang sâu, rất nên cơ cực. Tôi đến làm nghề ấy ở thành Vê-ni đây. Chao ôi! nếu ông tưởng tượng ra được cái tình cảnh chúng tôi thì ông cũng phải đem lòng ái ngại thảy cho nào là dù bác lái già, dà ông thầy kiện, dà chú thầy-tu, dà anh lái đò, dù ông cố-đạo, gặp ai cũng phải vồn vã hôn hít; nào là phải chịu biết bao điều sỉ-nhục xấu xa, kẻ hành người chửi; nào là lắm khi phải đi mượn quần mà mặc để đem thân cho kẻ hôi-tanh nhơ-bẩn nó vầy vò; nào là khi được đồng nào với anh này lại bị anh khác soay mất; nào là khi bị các quan cảnh-sát nặc tiền; nào khi nghĩ đến tương lai thì chỉ nhìn thấy cảnh già yếu gớm ghê, thấy cái thân tàn phải vào nơi bệnh viện hay phải vài xuống đống phân hôi; ông xét thế tất phải công nhận cho tôi thực là cực khổ nhất đời. »

Ba-kết tỏ hết nỗi niềm tâm sự cùng chàng Căng-đích trong một cái buồng con, trước mắt Mạc-tanh. Á nói xong, Mạc-tanh bảo Căng-đích rằng: « Ngài xem đấy thế là tôi đã được cuộc một nửa rồi. »

Khi đó thì thầy-dòng Gi-lô phê ngồi ở phòng ăn, và uống rượu để chờ bữa ăn. Căng-đích mới với Ba-kết [illegible] lắc ta gặp mi thì thấy mi nét mặt tươi tỉnh, ra vẻ bằng lòng lắm kia mà. Khi đó mi vừa hát, vừa vuốt ve tên thầy-tu một cách vui thích tự nhiên; bây giờ mi kêu là cực khổ thế nào, thì khi đó ta xem ra mi sung sướng như thế. — Ba-kết trả lời: Thảm lắm, ông ạ! Đ) chẳng qua là một việc khổ-tâm mà cái nghề nó buộc phải làm. Vừa hôm qua tôi bị một viên quan-binh đã lấy mất tiền lại còn đánh đập, thế mà hôm nay phải làm bộ tươi cười để được lòng một bác thầy tu. »

Căng-đích chán không buồn nghe nữa và phải chịu là Mạc-tanh đã đoán không lầm. Rồi hai người cũng ngồi vào ăn với á Ba-kết và gã thầy-tu; bữa ăn cũng được vui vẻ, và lúc gần xong, câu chuyện xem ra đã có vẻ thân mật tin cẩn ít nhiều rồi. Căng-đích nói với gã thầy-tu rằng: « Thưa cha, tôi xem ra cha được hưởng một cái số phận mà ai cũng phải thèm thuồng; xem dung-nhan cha thì thật là hãy còn tráng kiện lắm, và cha có tưởng được sung sướng hơn người; cha được một vị giai-nhân để tiêu-sầu khiển-hứng, và xem ý cha thì rất vui lòng làm một vị tu-hành. — Thầy dòng Gi-lô-phê nói: Thưa ngài, thật ra thì tôi ước sao bao nhiêu lũ thầy dòng như tôi đều chìm xuống đáy bể cả. Đã lắm phen tôi muốn đốt cho cháy tiệt cái nhà tu-kín và đi sang làm dân nước Thổ cho rồi. Khi tôi mới mười lăm tuổi, song-thân tôi bắt ép tôi khoác cái áo khả ố này là cốt để được nhiều tiền của, lại cho một người anh cả trời đánh thánh vật của tôi. Trong nhà tu thì nào ghen ghét nhau, nào khích bác nhau, hình như một lũ điên đồ ở đó. Tôi quả thực có làm vài bài giảng thuyết chẳng ra gì mà cũng được ít tiền, nhưng liền ấy một nửa bị bề trên lấy mất, còn một nửa thì tôi dùng để nuôi gái; mà tối nào đi chơi về tôi cũng xuýt đập đầu vào tường buồng ngủ trong nhà-tu, các bạn đồng-nghiệp tôi hết thảy đều thế cả. »

Mạc-tanh vẫn điềm-tĩnh như thường mà quay lại nói với Căng-đích rằng: « Thế nào! Có phải là tôi được cả cuộc không? » Căng-đích lấy hai nghìn bạc cho á Ba-kết và một nghìn bạc cho gã thầy dòng Gi-lô-phê, rồi nói: « Bây giờ tôi dám quyết rằng họ có món tiền này thì hẳn họ sung sướng. Mạc-tanh nói: Vị-tất! Cơ lẽ vì ngài cho tiền mà họ sẽ khổ hơn cũng nên — Căng-đích nói: Họ thế nào mặc họ; song có một điều làm cho tôi đỡ buồn, là tôi nhận ra rằng có lắm người mình tưởng biệt tăm biệt tích thế mà nhiều khi lại được gặp mặt; vậy trước tôi đã tìm thấy con cừu đỏ của tôi cùng đã gặp á Ba-kết, thì chắc sau này sao cũng gặp được nàng Qui-nê-gông. — Mạc-tanh: Tôi cũng mong rằng có ngày nàng sẽ làm cho ngài được hưởng nhiều hạnh-phúc, song đó là một điều mà tôi lấy làm không được chắc lắm. — Căng-đích: Ông thật là dạ đá gan lim. — Mạc-tanh nói: Vì rằng tôi đã trải hết mùi đời nên mới nghĩ thế. — Căng-đích nói: Nhưng này, ông hãy trông bọn chở đò xem, có phải họ hát luôn mồm đó không? — Mạc-tanh nói: Đấy là ngài không được trông thấy hết họ ở nhà họ, cùng với vợ con họ đấy,

(Còn nữa)

Khảo về y-học cũ của ta

Cẩm-nang trích lục

Dược tính

(Tiếp theo)

Đại toán (大蒜)

Tính chất khi vị

Đại-toán tục gọi là cỏ tỏi cầm hòa bình hỏa và bình kim vị thổ, khai dương, tiêu thoán tiêu, chất độc.

Công dụng

Đại-toán hòa tỉ, nó thắng tỏi vào thì dương minh vị kinh, tân thái âm tỉ kinh, và tác quyết âm can kinh, gia nhập hoàng liên-hoàn chữ trị bệnh trăng phong (tục huyễn) gia nhập bình vị tán, chữ trị bệnh tỉ khí (ợ khan), Tán nát vào lỗ mũi, chữ bệnh cốt ngạnh (hóc xương). Hợp trình với lá ngải, chữ tiêu ung thũng, (cắt mỏng dán vào chỗ sưng, trên đặt mồi lá ngải tréch). Tán nát với nước bột, chữ giải sà độc và sang độc, còn như bệnh lao nguyên (sốt rét) bệnh huyễn tích (bệnh báng) bệnh ôn trường dịch lệ, hoặc cảm hàn (vì quần tranh), hoặc trúng thử (đến đường nay nắng), dùng đại toán ăn sống, rất hiệu.

Tỉ mua (sẻ lấy máu sam) dùng đại toán đã ra đít dưới gan bàn chân, huyệt tụ khẩu chí.

(Mũi chảy bên lỗ mũi nay trái thì đít tỏi gan bàn chân phải, máu chảy bên lỗ mũi tay phải thì đít tỏi gan bàn chân trái, vaan cả hai lỗ mũi thì đít tỏi cả hai gan bàn chân).

Trị sa bình trăng độc (trăng độc như bình trăng gà), ông Chử-thị cũng có dùng đại-toán.

Lời cần dặn. — Đại toán lợi khoái khí, kỉ thì công hiệu thật, nhưng tán ôn thái quá, ăn nhiều thì khí huyết hao tán, rồi thành mất lén.

Qua đế (爪蒂)

Tính chất khi vị

Qua-đế vị khổ, khí hàn, chất hơi độc.

Công dụng

Qua-đế điều tỉ, nó thắng tỏi vào thì thái âm phế kinh, tân thái âm tỉ kinh, vì tác dương minh vị kinh, chữ thổ đàm, lợi thấy, tiêu khát, giải phiền, nhất thiết do thượng tiêu thấp nhiệt mà sinh bệnh thấy cần dinh trệ, bệnh phù thũng hoặc hoàng đởm (da bằng vàng) bệnh khái nghịch (ho thở) bệnh tỉ sinh tức nhục (trong mũi mọc thịt) vân vân, nó có thể tư trị cả.

Nhưng trẻ ra người nào vị khí hư nhược thì không nên dùng.

Lời dặn. — Hôm qua có quả hai cuống hoặc hai rễn, hay là một cuống một rễn như thế ấy, mà thả xuống nước trừm, ngộ dụng thì chết người.

Bào (龜)

Tính chất khi vị

Bào là bầu, hình nó dài nhóm như thể cong qua (bí) vậy, tên gọi là bao viên, cuống nó gọi là bào yêu, bép nó gọi là hồ lô, vị cam đới khổ.

Công dụng

Bầu, người ta thường dùng làm đồ ăn, cũng có dùng làm thuốc nữa, nó chữ lợi thấy, thông lâm, (bệnh lậu), trừ nhiệt (tiêu phế nhiệt), bệnh phù tỉ, dùng dùng bầu nấu canh ăn, thì hạ thanh thấy, bệnh hoàng-đởm dùng bầu tán với lấy nước rỏ vào mũi thì họ lợi hoàng thấy, công hiệu rất linh nghiệm.

(Thanh thấy là nước giải trong, hoàng thấy là nước giải vàng).

Dà tử (茄子)

Tính chất khi vị

D.-tử là hạt cà, cà sinh về tháng chương hạ (ngụ có nhứt âm sinh) cho nên hoa quả đều ủng sắc hồng, mà khí vị cam hàn.

Công dụng

Dà-tử có giống tía, giống vàng, giống trắng, giống vàng điều lỗ chữ trị hàn nhiệt, lý hư lao.

Nhũ đầu phá hội (tức cổ gà) dùng hạt già (tự nó tách ra) đốt cháy ra tro để trị rết kiến.

Đối khẩu sang (bên này một nốt), bên kia một nốt), dùng tiên-già-đế, (cám cà tiêu) hợp với hà-thủ-ô sắc thang rất hiệu.

Lời dặn. — Dà-tử lành lợi nhuận hoạt, dùng nhiều, tất sinh sang giới, hoặc tiện tiết, mà phát cổ tật (tưng cổ, (bệnh đã đã khỏi lại phát).

Phụ lục. — Dà-căn (rễ cà), dà-bành (quả cà) dà-diệp (lá cà), hợp (lỗ ngâm rượu uống, chữ trị bệnh tỉ thấp (chân đầu gối đ mỏ), nấu nước tắm, chữ trị bệnh đứng nước sang (chân ghẻ lở).

Khổ-dà. — Khổ dà là cà-độc-dược; mài với dấm, phu trị ung nhọt rất hiệu.

Lời dặn. — Dùng cà độc-dược phải g ữ cho cẩn thận, nhỡ dây dính vào mắm thì quan ga.

(Còn nữa) Phùng-sáng-Tinh

ĐÂY LÀ NGƯỜI BẮC KỲ

CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển ... 0 $ 15

Tiền cước thường. ... 0 05

Tiền cước Recommandé thêm ... 0 10

Thư và mandat gởi cho:

M. LÊ-NGUYÊN-ÚC

61-63, Rue du Coton

HANOI

Công ty Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

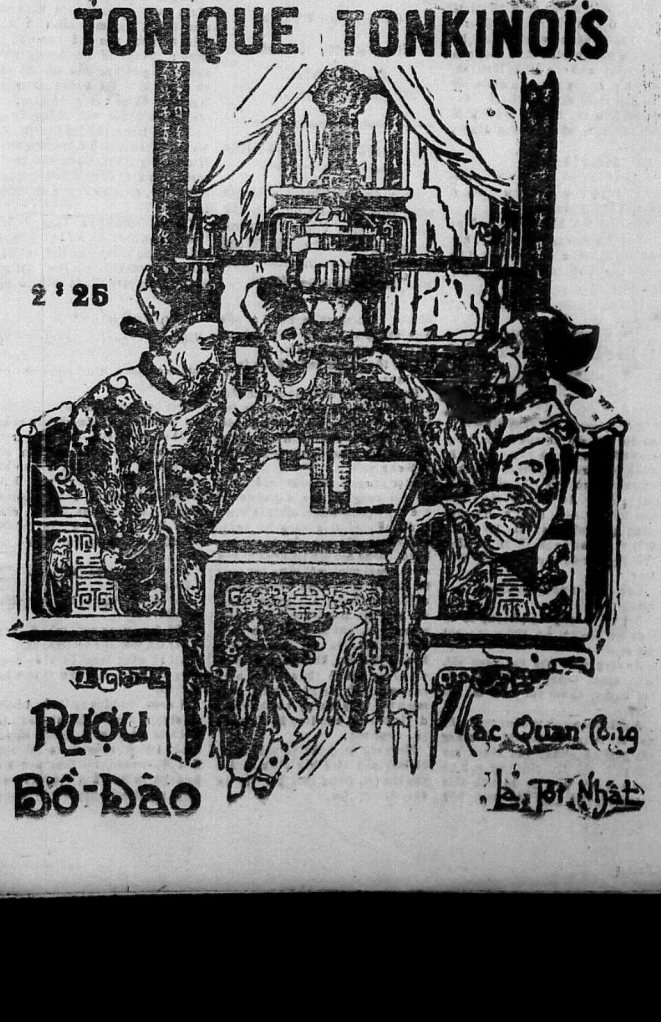
... Bắc-kỳ: Rồng Phố-nối, Rồng Bạc-giang) ... đã lại: Hanoi, 63, Phố ... Rồng ... thứ 188

... TRẦN,

... CANH HẠ-CUONG ... tiếng ... ở Tắc trở lên để làm cột nhà. ... các khu lâm-sản nước

PHARMACIE MONTES

TONIQUE TONKINOIS



Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

CHABOT, Hanoi

56, Rue Paul Bert, 56

Có BÁN NHIỀU KIM-CƯƠNG ĐẸP



Nhà hàng có thể tin cẩn được.

Thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX làm cho mắt các ngài khỏi đau, khỏi mờ được trông thấy tỏ rõ, tức cũng như mặt trời kia soi sáng cho các người.

Phàm hễ mắt hơi đau, hơi đỏ, hơi nhặm nhèm một tý, đều là những cái khởi-điểm của bệnh toét mắt cũng các bệnh đau mắt nguy-hiểm khác nữa.

Vậy nên những khi ấy, các ngài có sẵn ngay một lọ thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX ở trong nhà mà tra ngay đi, thì tức-khắc làm cho mắt khỏi đau, không sinh nặng ra được.

Các ngài chớ quên rằng nếu trẻ-nhác một chút là có thể gây nên cái nạn mù mắt đấy.

Vậy tức-khắc ngay bây giờ các ngài nên mua ngay, hay viết thư báo hiệu thuốc gửi bán cho một lọ :

COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX là thuốc chuyên trị bịnh đau mắt rất thần-hiệu mà rất rẻ tiền.

Có bé hào một lọ thôi (0 $ 30).

Phàm lọ thuốc nào không có đề đủ chữ COLLYRE JAUNE DU Dr CASAUX thì chớ có mua. Vì thuốc ấy hay, nên nhiều kẻ làm giả-mạo lắm.

Thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX có bán ở hiệu thuốc :

CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert, Hanoi và ở khắp các hiệu thuốc tốt khác

TRẦN-QUANG-MINH



199, Hàng Bông-lờ, Hanoi

MẤY NHỜI KINH-CÁO

Thưa các quý-khách,

Bản-hiệu xưa nay chỉ chuyên về một nghề giồng răng. Giồng đủ các thứ răng TRẮNG, ĐEN, VÀNG, BẠC, nhổ răng, chữa sâu răng, bọ răng, răng đen đánh trắng, răng vẩu, răng khểnh, răng lệch lạc chữa lại cho đều, nhất là các cụ già gẫy hết cả hàm, làm toàn hai hàm răng khác, đã sinh đẹp hơn răng cũ, mà ăn uống nhai nói càng như răng thật không bén-bịa gì cả.

Vậy xin mời các quí-khách quá bộ lại bản-hiệu, hoặc làm, hoặc hỏi-han điều gì, bản-hiệu xin hoan-nghênh trân-trọng, cắt nghĩa minh-bạch, cam-đoan làm hầu được phỉ ý, mà giá tính hạ rẻ hơn tất cả các nơi khác.

Các quý-khách ở tỉnh khác cần mời đến quý tỉnh làm, hoặc hỏi điều gì, xin viết thư về Bản-hiệu sẽ có người đến tận nơi làm, và giá nhẹ ngay.

Kính cáo

Trần-Quang-Minh

OUVRIER-DENTAIRE

199, Rue du Coton, Hanoi

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MAY NÓI SỐ 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chân-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Quí-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

3013 MẬU-THỊNH kính cáo.

THUỐC SIROP NOFAL

Thuốc SIROP NOFAL làm toàn bằng chất thuốc rất tốt, lựa chọn rất kỹ-càng, nên có đã các tính chữa bệnh rất thần-hiệu mà dùng vào hạng thuốc tốt thứ nhất để trị các bệnh như là :

HO
HO GIÓ
GHÍP (Cảm thiên-thời)
HEN

và tóm lại là hết thảy các chứng bệnh về khí-quản.

ĐIỀU-ĐỘ UỐNG : *Cứ trong hai mươi bốn giờ, dùng từ năm đến sáu thìa xúp, ngoài những bữa ăn.*

Thuốc SIROP NOFAL để cho những người đã quá mười làm thôi dùng.

Bán tại hiệu Bảo-chế :

CHASSAGNE

Ông LAFON và LACAZE

Bảo-chế đệ nhất hạng, kế nghiệp

59, phố Paul Bert, Hanoi

GIẤY NÓI SỐ 96



Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đến bà ở cữ.* *Một litre :* **2$40**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

KOLA BISMUTHIQUE. — *Thuốc nước.* *Một chai :* **1,25**

KOLA MISTERIQUE. — *Thuốc hạt.* *Một chai :* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh giập và các bệnh đau phải rất lâu, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP CHENOSOLOB EN SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh ho mòn mỏi rất là thần hiệu. Mới tan trước khi ăn cơm từng 3 hay 4 muỗm.* *Một chai :* **1,50**

SOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều.* *Một chai :* **0,60**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản-hiệu xin trả lời ngay. Tiền gửi hàng phiền người mua phải chịu.

XE ĐẠP CHỈ BÁN CÓ 28$00 một



Cycle : HỒNG-BÀNG và LẠC-LONG 30$00

Bảo-hành 2 năm.

Gửi ngay 5 xu timbre về lấy mẫu xe.

Maison TRÚC-THÀNH

59 bis, Place Negrel, Hanoi

Cần dùng đại-lý các tỉnh.

新民書館

MỚI TÁI-BẢN

Ván Quốc-Ngữ Tân-Dân

In toàn chữ lớn, trẻ học không hại mắt, mà dễ nhớ mặt chữ

Giấy tốt, bìa dày mà có 0$05

Bán buôn trừ 30 %

Năm vừa qua, bán hết linh hai vạn quyển.

TOURANE

Lễ độ vong. — Sáng ngày 2 novembre qua Đốc-lý đã cùng các quan văn võ và các thân hào Pháp Việt trong thành-phố đến dự lễ kỷ niệm tưởng sĩ trận vong rất là trọng thể.

Lễ này thì tại ba sở : ở trong Giáo đường thì làm phép cầu hồn các tướng-sĩ về bản đạo Thiên-chúa, ở đài kỷ-niệm thì làm lễ viếng các tướng-sĩ, còn ở chùa Tỉ-Vân thì thiết đại trai đàn tụng kinh siêu độ các vong linh trận vong tướng-sĩ người Việt-nam theo đạo Phật.

Cả ba nơi đều làm đại lễ, đều có chương hoa tới lễ, treo cờ. Mỗi nơi hành lễ cách nhau trong khoảng vài mươi phút, để cho các người dự lễ từ lần lượt đi khắp từ chỗ gần đến chỗ xa.

Trước hết đến Giáo-đường, thứ nhì ra đài kỷ-niệm, thứ ba là chùa Tỉ-Vân. Có lính tây, lính mọ, lính tập khố xanh và các bọn sinh nam nữ. Các lễ nghi khởi hành từ 9 giờ đến 10 rưỡi mới xong. Tại đài Trận-vong các quan Tây có đặt mấy bó hoa tươi và trong chùa Tỉ-Vân, các quan Tây cũng có thắp ba cây hương theo lễ tại Đông-Á.

Tại phố Hội-an các quan tỉnh và các quan phủ huyện toàn hạt Quảng-nam có làm lễ kỷ-niệm tại chùa Hội-Đồng rất là long trọng. Có quan Công sứ cùng các quan Tây đến dự lễ.

Câu chuyện lạ

Nhiều chư vị khán-quan thường bình phẩm rằng : Sao con gái từ thôn quê cho chí thành-thị khi về nhà chồng lại có giáng buồn bã âu sầu, giọt lệ chứa chan. Sao vậy? Ấy cũng bởi . . .

Vậy có nào muốn khỏi sự buồn bã hỗ thẹn ấy để tôi mách dùm. Nên mau mau đến hiệu Kim-Thái mà mua chè nhất phẩm dùng thì sẽ biết.

Này chị em ơi chè như thế ta nên mua phòng sẵn.

Kẻo

Ngọc-Đường lai cảo

Tàu CARAVELLAS do quan-ba Furet trông-nom sẽ ở Haiphong khởi-hành đi Tourane và Saigon, ngày 6 novembre 1918, hồi 10 giờ sáng. Về việc phát vé hành-khách các hạng thì hỏi tại :

Charguers Réunis (hãng tàu Năm Sao) Haiphong.

TRỊNH-XUÂN NGHĨA

7, Rue du Chanvre, Hanoi



Lit en fer et en cuivre dit de fer phone

ACCESSOIRES POUR LITERIE

Sommiers metalliques (toutes dimensions)

Glace de Saint Gobain de toutes dimensions : formes pour ameublement

Grand choix de baguettes pour encadrement et tentures.

MEUBLE GENRE THONET

Lampe à manchon « Titus »

Urocédrol Gallo

Thuốc mới trừ bệnh lậu, chế bằng Essence de Cédrus Atlantica. Tốt hơn các thứ thuốc đàn-hương không bao giờ làm đau thận, và trị bệnh rất chóng

BÁN TẠI :

Hanoi, hiệu Chassagne.

Haiphong, hiệu Brousmiche.

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : **0$80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

La Fenêtre de l'Occident

(BIBLIOTHÈQUE DE TRADUCTIONS)

« Âu-Tây tư-tưởng »

(Dịch-văn thư-xã)

NHỮNG TRUYỆN ĐÃ IN XONG RỒI :

1 — Ba Người Ngự Lâm Pháo Thủ (toàn bộ, 18 quyển nhỏ, mỗi quyển : 0$05; hoặc đóng làm 3 quyển lớn có bìa, toàn bộ : 1 00)

2 — Tế tế-mặc phiêu lưu ký (toàn bộ, 10 quyển nhỏ, mỗi quyển : 0 05; hoặc đóng làm 2 quyển lớn có bìa, toàn bộ : 0 60)

3 — Lịch-sử ông Paul-Bert có ba quyển nhỏ, mỗi quyển : 0 05; hoặc đóng làm 1 quyển lớn có bìa, toàn bộ : 0 15)

3 — Qui-li-ve du-ký có ba quyển nhỏ, mỗi quyển : 0 05; hoặc đóng làm 1 quyển lớn có bìa, toàn bộ : 0 15)

TIỀN CƯỚC GỬI RECOMMANDÉ :

1 bộ Ba Người Ngự Lâm Pháo Thủ. 0$ 20
1 bộ Tế-tế-mặc phiêu lưu ký. 0 20
2 quyển Lịch-sử ông Paul-Bert 0 12
1 bộ Qui-li-ve du ký. 0 12
Cả bốn thứ gửi làm một gói. 0 60

Mỗi tháng xuất-bản hai quyển nhỏ, mỗi quyển số 11 là 96 trang, giá mỗi quyển 0$05.

Các ngài ở xa muốn lấy bản-sở gửi sách, xuất-bản quyển nào gửi quyển ấy, thì xin cứ gửi cho 1 $00 hay là 2$00 trước. Khi nào tính tiền sách và tiền cước gần hết, bản-sở sẽ có thư báo trước để các ngài lại gửi thêm tiền lấy sách liền tiếp mà xem.



CHI MỘT THÚ"

RƯỢU BỔ.

33.500

Là làm cho người ta lại được mạnh mẽ, khỏi mệt nhọc, bớt sự xanh sao, mà thêm được cường tráng để mà hưởng những lạc-thú ngày Nguyên-đán mà thôi.

Giá mỗi chai :

Bán tại hiệu **CHASSAGNE**

59, Phố Tràng-Tiền

HANOI

Làm thế nào mà chữa được

Một người ở chốn thôn quê ngộ khi gặp có tật bệnh gì, thì chẳng ai là chẳng thường có tự mình mình làm thế nào mà chữa được tật bệnh ấy? Vì chưng xa nơi tỉnh thành, mà chẳng có thuốc lại không thành thử người ấy chẳng có phương pháp thuốc thang gì mà chữa chạy cả. Bởi vậy phàm các người ở chốn thôn quê, ai nấy đều nên phải tăng lấy cả một quyển sách nói về các thứ thuốc cần dùng ở chốn thôn quê và mọi điều chỉ bảo cho biết các lúa dùng các thứ thuốc ấy. Hàng ngày hiệu bào chế Chassagne ở Hanoi vẫn tiếp được nhiều bức thư từ ở các nơi gửi về hỏi xét các ấy, nên tôi sau khi bảo-chế lấy mấy cỗ xúc kiểm cách làm cho ai nấy được nhờ, thương người ở thôn quê hẻo lánh càng ngày càng nhiều không thể phúc đáp riêng từng người được, bởi vậy hiệu bào-chế lấy có soạn riêng ra một cuốn sách dày 176 trang, vừa bằng chữ Pháp, vừa bằng chữ Quốc ngữ, nói kỹ càng đủ cả mọi điều khám chữa với thường dùng.

Đại khái có những chương sau này :

1. NHỮNG CÁCH CẤP CỨU, nghĩa là những bệnh cần phải chữa chạy ngay lập tức nếu không thì thành ra nguy hiểm to; đại để như : ngất, chảy máu, bỏng, gẫy xương, vọng nặng, thất cổ, phải gió, người đi vấn vấn....

2. LỜI KHUYÊN CÁC BÀ MẸ. Nói về cách nuôi nấng con trẻ, mọi sự để phòng để tránh các tật bệnh cho con trẻ và các cách chữa trị các tật bệnh ấy.

3. MỌI ĐIỀU KHUYÊN BẢO VỀ VIỆC HỨU TỬ. Sản nghiệp người nhà quê là chỉ trông vào đám trẻ bé, vì thế trong cuốn sách ấy chúng tôi đành để một chương dài nói về sự sinh nẩm nối giống nòi mà trong nhà, cách giữ gìn cho các giống nòi ấy khỏe mạnh luôn và cách chữa bệnh trẻ con trong nhà khi có tật bệnh.

4. CÁCH GIỮ NƯỚC UỐNG CHO RONG SẠCH. Biết bao tật bệnh sinh ra là chỉ tại nước uống dục vẩn, chứa chan những vi-trùng; nếu cần phải làm thế nào cho nước được ở ong sạch mãi được : trong chương này lại bảo mọi cách thực hành và không tốn tiền để giữ cho nước uống được trong sạch.

5. NHỮNG BỆNH XOÀNG KHÔNG NÊN KHI NÀO HỨU. Như bệnh thấp, bệnh đau lưng đau đầy, đau gân, bệnh ran. Mỗi bệnh ấy lại phải có một cách giản gị mà ai cũng nay thực hành để chóng hiệu lắm.

6. BỆNH PHỔI DẠ DÀY. Nhiều người Nam mắc phải cái chứng đau dạ dầy. Cả xem trong chương này thì sẽ thấy cách chữa thấy công hiệu ngay.

7. CÁC BỆNH TẬT CỦA ĐÀN BÀ. Đàn bà thường có tật bệnh luôn, rất đau đớn; nếu biết chữa thì có cách chữa thì rất dễ ngay.

8. CÁC BỆNH PHONG TÌNH. Rất nhiều và rất nguy hiểm cho người bệnh và cho cả con cháu nữa.

9. CÁC CHẤT ĐỘC. Một chương dài nói về cách chữa các chứng nọ độc và làm giải độc sẵn sàng..... Lại có nói đủ cả các phương thuốc tây cũng các lời chỉ bảo rất kỹ càng về những vấn đề rất có ích cho các người ở xa nơi thành thị vậy. Cuốn sách này, ai hỏi xin cũng tặng không, không lấy tiền. Vậy ai muốn xin cuốn sách ấy thì nên viết thư về cho

HIỆU BÀO CHẾ CHASSAGNE 59, Phố Paul Bert Hanoi

Trong thư phải đính một cái tem 6 xu cước để gửi. Mà nên viết thư về cho ngay kẻo hết mất đi.





Xà-phòng Cadum

Một thứ xà-phòng tinh hảo mà không có chất rát da như xà-phòng Cadum rất cần để giữ vệ-sinh cho ngoài da.

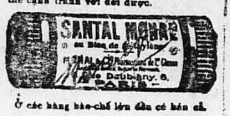
Dùng nó lại còn lợi nữa, vì rằng nó không thấm nước, nó khó mài cho nên dùng được đến hết, không phí phạm chút nào.

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Sự nóng buốt ở bệnh lậu thường hay làm cho đau đớn ở trong đường tiểu-tiện, bàng-quang, quả-thận và làm cho mụn mọc lên ở các cơ-quan ấy nữa. Vậy thì thực là khó chữa cái bệnh nóng buốt mà đã yêm nhiễm vào các cơ-quan ấy, song dùng thuốc *Santal Monal* thì thực là dễ khỏi, vì thuốc này điều-trị ở trong, khi uống vào thì làm lẫn với nước tiểu mà thành ra xanh và rửa rày những vật bẩn đã dính ra hết sự nóng buốt.

Khi mới bắt đầu có mủ mà dùng ngay thuốc *Santal Monal* thì hết đau đớn, hết sưng, hết buốt, và không còn tăng bệnh lên được nữa. Phải nên biết rằng vì sự nóng buốt thường hay sinh ra đau ngoo-hành, bàng-quang, quả-thận, và chuyển sang các cơ-quan khác mà có thể sinh ra bệnh nặng được. Thực như vậy, cái sự nóng buốt ấy hễ còn chuyển sang chành-huyết, lần sang quả-thận mà sau lại chạy lên đến tâm can tỳ phế được nữa.

Vậy thì khi mới bắt đầu có mủ phải nên cần mà chữa ngay bằng thuốc *Santal Monal*, như thế mới có thể khỏi hẳn được, mà không hại gì đến sức khỏe cả, và mới có thể cạnh tranh với đời được.



Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3065



TRỪ-TIỆT : GIỐNG RUỒI, MUỖI, BỌ, RỆP, SÂU-BỌ, KIẾN VÀ BỌ-CHÓ, BỌ-CHÉT.

Nhà Bán-đồ « TĂM-TĂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

LIỆT KHÍ LIỆT GÂN

Yếu sức mỏn dâm, lão nhược sớm

Uống thuốc hiệu **Pilules Ginat** mau mạnh hết

Có bán cùng các nhà bán thuốc

SPÉCIALITÉS PEYRARD, 46, rue de Grenelle, PARIS



Người này không sợ rét!

Người lực-sĩ này có thể sống qua được mùa đông tháng giá, vì buồng phổi, và ống phổi được bảo-vệ một cách chắc-chắn. Độc giả tất bảo người ấy chẳng che đậy gì thế kia thì bảo-hộ thế nào? Bảo-hộ không phải ở ngoài, nhưng bảo-hộ ở trong, vì bảo-hộ bằng một thứ thuốc rất là công hiệu, chế bằng chất lấy ngay ở cây-thông bờ Na-uy, tức là thuốc:

GOUDRON GUYOT

Thuốc ấy ngấm vào ống phổi, buồng phổi làm cho rịu những sự xúc-động, gây nên bệnh ho, làm cho thoải-mái dễ thở, cho sức hô-hấp được rộng rãi hơn, cho rão và liền các màng khiếu, cho hết đờm rãi đi. Các bệnh ho trừ hẳn, những người yếu phổi hay đau phổi nhờ thuốc ấy chóng có sức chống lại vi-trùng.



Đòi lấy thực hiệu GOUDRON GUYOT (nước, viên hay bánh). Thứ nào cũng có giấy ba sắc gián ở ngoài. Tím, xanh, đỏ và biên tên hiệu FRÈRE, 19, Rue Jacob, PARIS (6e).

Chớ mua những thứ bắt chước làm giống thuốc này.

Bán ở tất cả các hàng bào chế.

Agences d'annonces en Europe :
SOCIÉTÉ MUTUELLE de Publicité
14, RUE ROUGEMONT, PARIS (IX^e)

Agents d'Annonces en Europe :
L. MAYENCE & C^ie
DAVIGNON, BOURDET & C^ie, Succrs
9, Rue Tronchet, PARIS
Tél. 72. 23, Fadgate Hill, LONDRES

CHÈ 茶

Quý-khách muốn xơi thứ chè quanh năm thơm ngon, xin lưu-tâm chiếu-cố xơi chè chính-hiệu NINH-THÁI thời quý-khách sẽ được mãn-ý.

NINH-THÁI

10, Rue des Cantonnais, Hanoi
113, Phố Khách, Haiphong
78, Phố hàng Trâng, Nam-định



RƯỢU CỦA ÔNG CỐ DANH TIẾNG LARO ME CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHỦ VÀ TRỪ BỊNH RẾT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đã nổi tiếng thiên hạ đều đều công, bởi không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho bổ sức lại, bổ tạng phủ, trị bịnh rét làm cho ăn ngon, thuốc để tẩy-uế hay cả thể gian ai không dùng thuốc đặng.

Ai ai đồng nơ cũng đặng, nhưng là người bịnh nọn cũng đều bổ hay là con nít. Thuốc đề trị bịnh sau này: bịnh hạ huyết yếu đuối, huyết suy, bổ sức lại các bịnh làm cho con người yếu đuối, bị trái bào, ăn cơm mau tiêu ngon, rốt ban cho mới trắng, trẻ trong tứ chi các bịnh đã đều dùng thảo my thuốc QUINA LAROCHE đặng.

Con nít huyết suy và con gái lớn đang lớn mang đến bổ để khi khe sanh sản, cũng như mấy bịnh kể trước đây đều nên uống thuốc QUINA LAROCHE.

Những người nào ở xứ hay có thấp-ôi cũng chẳng nên quên dùng thuốc đó.

Các bịnh kể trên đây thuốc đó trị lấy làm mau và chắc. Chẳng những có trừ bỏi mà thôi còn lại ngày sau trong mình mạnh khỏe, lại thêm sức lực, ăn uống ngon có chừng và chừng ta giảm bớt thuốc đó rồng. Nước ngọt hạng cần thiết thần chế ra (Liqueur de Jade) lời các người Tàu cho những thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thấy không thuốc nào bằng.

Từ khi chúng ta bán thuốc QUINA LAROCHE thì chúng ta có đăng cả vạn giấy chứng về thư cảm ơn của mấy người bịnh và cả vạn giấy của các quan lương y khắp nòng tổng ta.

Rất tại thuốc nước QUINA LAROCHE là một thứ thuốc làm lợi cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

Rượu QUINA LAROCHE phải uống từ một ly tới ba ly cu bên theo chai rượu trọn một ngày trong hai bữa ăn. Cần muốn trị bịnh rét thì mỗi một khắc đồng hồ uống một ly, uống 6 ly trước cơ rét 2 giờ ruột, thế ấy thì chỉ cần uống trước cơ rét giờ.

Thuốc QUINA LAROCHE thường thì uống không pha nước mà khi trời nóng nực thì pha nước cơ mà uống cho đỡ khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY

Ông thầy bán thuốc hạng nhất tại Paris

Aladdin

LÀ ĐÈN SÁNG LẠ LÙNG

Không khí, không mùi.
Khỏi máy bơm, khỏi máy xịt.
Không cần đổi trước mỗ tiếng cho nặng.

SỰ CHIẾU SÁNG
BẰNG TRĂM NGỌN ĐÈN CÂY
KHỎI LO HIỂM-NGUY
LỬA CHẢY CÙNG LÀ NÓNG NỖ
trong chín mươi bốn phần khí trời dụng chúng
có sáu phần dầu hôi.
CÓ BÁN CÙNG NƠI
hay là thẳng tại
INDUSTRIES ALADDIN, 8, rue d'Aboukir - PARIS



Eau "PRIOR"



Nước suối để uống với rượu mạnh, như Cognac, hoặc uống không để giải khát và tiêu-thực.

Bán tại L'Union Commerciale Indochinoise & Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bắc-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thanh-xá, Saïgon, Pnom-Penh.

3067

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Même M^on à Saïgon: GRANDS MAGASINS CHARNER

MỘT DỊP HIẾM CÓ — TA NÊN LỢI DỤNG

Về mùa đông này

Quần áo bằng dạ thực đẹp may rất khéo

200^fr.00

N. B. — Nên mua mau mau kẻo sở dạ may bán có hạn mà thôi

TẠI GIAN HÀNG BÀY CÁC THỰC-PHẨM
Hàng tốt nhất hạng và không đâu rẻ bằng

Trung Bắc Tân Văn

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Tư bản dự định : Francs **72.000.000**
Tổng cộng khoản dự-bị ngân đến ngày 31 Décembre 1927 : » **85.500.000**

HỘI-ĐỒNG TRỊ-SỰ :

Chánh trị-sự : M. STANISLAS SIMON, Chánh-hội-đồng trị-sự công-ty hỏa-xa Vân-nam ;
Phó trị-sự : M. PAUL BOYER, Chánh-hội Thương-cục Comptoir National d'Escompte de Paris ;
Tổng quản-lý chủ-nhiệm : M. RENÉ THION DE LA CHAUME, Nguyên thanh-tra Tài-chính-bộ.

Công-việc bản ngân-hàng kể như sau này :

In các thứ giấy bạc.

Mua bán các trái-phiếu ngân-phiếu, các giấy nhận tiền đi đường, gởi tiền đi bằng điện-báo hay bằng thơ-từ cho các nơi có chi điếm hay là các viên quản-lý của ngân-hàng ở những thị trường to lại khắp thế giới.

Gởi tiền đi khắp các nơi ở Đông dương.

Mở các quĩ cho vay tiền và gởi tiền, bất cứ thứ nào, hoặc có hạn định, hoặc không hạn tùy theo ý muốn của quí khách. (Xin xem bản ông kê về việc này).

Cho vay tiền trước về các trái-phiếu, mùa màng, hàng hóa, đồ vàng đồ bạc.

Nhận mua bán những trái-phiếu khắp các thị-trường, nhận hỏi tiền giúp những lợi tức, công nợ ở khắp các thị trường, và nhận giữ hộ những trái phiếu.

Nhận trả tiền trước những trái-phiếu khắp mọi nơi, và nhận đòi hộ các tiền tài về việc buôn khắp Toàn-cầu.

Đổi chác các thứ tiền bạc hoặc trả ngay hay trả dần. Mua và bán các thứ tiền ngoại-quốc.

Giao-dịch các công việc thuộc về ngân-hàng ở Đại-pháp, Viễn-đông và các ngoại-quốc. Tại Hanoi và Haïphong có cho thuê tủ bạc.

Điện-Lưu-Tín-Điện : INDOCHINE
GIẤY NỐI : Hanoi 58 et 561. Haïphong 26 et 219. Namdinh 90. Vinh 45.

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn — Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN